

Robert.P.Parker



SƯ TỬ XỔNG CHUÔNG

NXB Giáo Dục Matxcova 1972

Sự tử xống chuông

Ori Brafman & Rom Brafman

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

- [1. Sư tử dưới ánh trăng](#)
- [2. Dấu vết trên cát](#)
- [3. Năm con cá sấu và một con trăn](#)
- [4. Kẻ tòng phạm](#)
- [5. Những chiếc Bu-lông và đai ốc](#)
- [6. Bảy xu thịt](#)
- [7. Kiên trì là mẹ thành công](#)
- [8. Một chút lộn xộn](#)
- [9. Kêu gọi mọi sự giúp đỡ](#)
- [10. Cửa hàng đóng cửa sớm](#)
- [11. Nguy hiểm cận kề](#)
- [12. Con sư tử học giết chóc](#)

1. Sư tử dưới ánh trăng

Đứng dưới ánh trăng ngay bên ngoài cổng trước, con sư tử trông to lớn lạ thường. Trong bộ đồ ngủ, Barry nhìn ông Chúa sơn lâm qua lớp kính cửa sổ phòng ngủ, và không dám thở mạnh. Khi nó thở, kính cửa bị mờ đi nên nó phải nghiêng đầu để nhìn cho rõ. Đường phố rất nhỏ, chỉ có những căn nhà một tầng, cho nên trông con sư tử như một con ngựa.

Sư tử vẫn đang đứng im nhìn về phía cuối đường. Ở đây bạn có thể nhìn thấy đường tàu hỏa, vài đám cỏ xanh ẩm ướt và một con sông. Chắc chắn ban đêm vào lúc này sương đang phủ kín dòng sông.

Mấy giờ đêm rồi nhỉ? Lúc ấy là mấy giờ? Khi Barry thức dậy một giờ trước đó, nó nhảy ra ngay khỏi giường mà không biết tại sao mình lại làm vậy. Không hiểu tại sao nó đã đứng bên cửa sổ và nhìn thấy con sư tử, điều đó cứ như thể con sư tử đã chờ đợi nó. Barry muốn ngoái đầu nhìn chiếc đồng hồ để trên mặt tủ nhưng nó không thể rời mắt khỏi sư tử. Ông Chúa sơn lâm vẫn đứng bất động.

Barry đưa tay tới chiếc chốt để mở cửa sổ nhưng đúng lúc đó con sư tử lắc cái đầu và nhìn thẳng vào nó. Barry không dám nhúc nhích. Nó có thể thấy rõ lỗ mũi của sư tử phập phồng cổ đánh hơi tìm nó.

Đột nhiên con sư tử chạy nhanh về phía cổng độ ba hay bốn bước rồi làm như thể muốn nhảy qua hàng rào. Nó vươn phần trước cơ thể ra và gác hai chân trước lên trên cổng. Barry nhận thấy những cái chân sư tử to biết bao. Sư tử lay chiếc cổng nhỏ và Barry có thể nghe cả tiếng chốt cửa kêu lách cách. Điều đó làm nó sợ hãi. Nó muốn nhảy lại vào giường nhưng sợ không dám nhúc nhích.

Sư tử thu mình hai hay ba lần như muốn nhảy qua cổng. Sau đó nó vươn mình và rơi phịch xuống, chông bốn vó trên vỉa hè. Lúc này thì trông nó không còn quá to lớn nữa, và gần như đã bị lấp đi sau cánh cổng. Barry còn nhìn thấy cả mẩu đuôi của nó đằng sau những cái cây, đang ngoe ngậy liên tục từ bên này sang bên kia.

Thế rồi, sư tử đi sát dọc hàng rào cho tới tận góc vườn. Ở khu bên cạnh không có hàng rào chặn vì có một ngôi nhà mới đang được xây dựng ở đó. Con sư tử dừng lại, nó hít hít nền đất, tiến chậm chậm về phía trước, bước thật trọng trên nền cứng.

Khi gặp đồng cát nó ngẩng đầu và lại đứng yên như lắng nghe tiếng động trong vườn. Và rồi rất nhanh, đến mức Barry khó mà nhận biết điều gì đã xảy ra, nó nhảy qua đồng cát, chạy xuống xuyên qua những cái cây và bụi hoa màu trắng, những thân cây màu xám bạc che chở cho nó tránh khỏi tầm nhìn của con người.

Barry đợi vài phút bên cửa sổ, người hơi run rẩy mặc dù nó không lạnh và tự hỏi không biết nên làm gì. Đây là lần đầu tiên nó bị ấn tượng mạnh vì sư tử dạo chơi dưới ánh trăng giữa các khu nhà ở phố Barclay Close, đó quả là một việc không bình thường. Nó cần phải nói việc này với ai đó.

Barry ra khỏi phòng ngủ, đi qua phòng lớn rồi đứng trước phòng ngủ của bố mẹ, một tay đặt trên tay nắm cửa. Nó biết cả hai người đang còn ngủ. Barry nghĩ: Không biết bố mẹ sẽ làm gì nếu bị mình đánh thức dậy và kể về chuyện con sư tử trên đường phố? Chắc là bố sẽ dậy mặc quần áo và đi báo cho cảnh sát? Đồn cảnh sát cách nhà mình quá xa. Hoặc có thể bố sẽ nói: “Chà một con sư tử à? Con chắc chắn đó không phải là một con chó to chứ? Một con chó to của Đan Mạch chẳng hạn? Chó to Đan Mạch trông rất giống sư tử, nhất là trong bóng tối.”

“Không phải chó, thật đấy bố ạ, đó đích thực là một con sư tử. Nó có bờm và thân hình đúng là sư tử. Con nhìn thấy khá rõ khi nó đứng ở cổng vườn cây.”

“Bây giờ nó đâu rồi?”

“Nó chạy mất rồi.”

Thế rồi sau đó thì sao? Có lẽ bố sẽ hứa làm việc này vào buổi sáng và sẽ bảo mình quay về buồng ngủ hoặc nói gì đó đại loại như thế.

Nghĩ vậy Barry liền quay trở về phòng ngủ của mình. Nó quyết định sẽ đợi đến sáng. Khi trở

lại giường mình, nó tự nhủ sẽ phải gấp bộ trước khi bộ đi làm. Barry nghĩ: “Bộ có thể đi qua đồn cảnh sát và chỉ mất chừng một phút để thông báo cho chú cảnh sát trực ban. Việc đó sẽ không làm cho bộ phải đến công sở muộn.”

Nhưng thật không may là Barry lại dậy muộn vào sáng hôm sau.

“Dậy nào, nếu không con sẽ không có thời gian để ăn sáng đâu.” Mẹ nó gọi.

Barry bật dậy khỏi giường.

“Mẹ ơi, bố đã dậy chưa?”

“Bố con dậy rồi và đã đi làm.”

“Nhưng con có việc quan trọng phải nói với bố.”

“VẬY THÌ CON PHẢI CHỜ ĐẾN TỐI NAY.” Mẹ vừa nói vừa đi ra khỏi phòng.

“Mẹ đợi đã...”

“Mẹ còn phải thu dọn, mẹ không thể.” – Mẹ đáp. – “Hãy đi đôi tất vào, mẹ để trên ghế của con ấy.”

Barry đi theo mẹ vào bếp và nói:

“Nhưng mẹ hãy nghe đã. Đêm qua, từ cửa sổ con đã nhìn thấy một con sư tử. Nó đi lang thang trên đường. Sau đó nó đi thẳng xuống qua vườn cây ăn quả.”

“Thật vậy sao Barry.” – Mẹ hỏi. – “Mà trông kìa, con vẫn còn mặc nguyên bộ đồ ngủ. Về phòng thay quần áo đi.”

“Nhưng mẹ không nghe thấy con nói gì sao?”

“Con hãy thay quần áo trước đã, sau đó mẹ sẽ nghe.” – Mẹ nó nói.

Barry trở lại phòng ngủ của mình. Nó kéo áo ngủ ra và ném thật mạnh xuống sàn nhà rồi dẫm nắm tay xuống giường mấy cái liên. Sau đó dường như thấy đã dễ chịu hơn nó mới đi thay quần áo. Barry dọn dẹp giường ngủ rồi đi sang phòng khác để ăn sáng. Nó không nói thêm điều gì với mẹ cho đến khi cả hai ngồi vào bàn

“Mẹ ơi, mẹ đã không nghe con nói gì về việc xảy ra đêm qua?” – Nó nói.

“Đúng con đã nói gì?”

“Vâng con đã thức dậy trong đêm, mẹ biết không...”

“Mẹ biết là con sẽ nói như vậy mà.” – Mẹ nói. – “Hình như con đã ăn bữa tối nhiều quá.”

“Chao ôi... mẹ!”

“Thôi được, tiếp tục đi...”

Barry kể lại với mẹ nó tất cả về con sư tử. Mẹ nó vẫn ăn, một lúc sau bà hỏi:

“Con có muốn ăn thêm một lát bánh mì không?”

“Dạ không.” – Barry đáp.

“Thôi tùy con”

“Nhưng mẹ nghĩ sao về điều đó?”

“Về điều gì cơ?”

“Trời ơi! Về con sư tử.” – Barry thất vọng thốt lên. – “Về việc con vừa nói với mẹ xong. Mẹ đã không nghe gì hết?”

“Mẹ có nghe chứ. Và đừng có quát lên với mẹ như thế.”

“Nhưng mẹ không nói mẹ nghĩ gì về điều đó.”

“Thế con muốn mẹ phải nói gì? Đối với con thì chuyện đó nên hết sức quan tâm phải không?”

“Đó là một con sư tử rất to phải không?”

“Con đã nghĩ vậy, nhưng sau đó nhìn lại thì có vẻ như nó có tầm vóc bình thường thôi.”

“Mẹ biết.” – Mẹ Barry đáp. – “Một con sư tử bình thường. Với bộ bờm?”

“Tất nhiên nó có một bộ bờm.” – Barry nói. – “Đó là một con sư tử đực, không phải là sư tử cái.”

“Con đang để rớt mứt lên áo kia. Hãy cố gắng cẩn thận chứ.” – Mẹ Barry nhắc. – “Áo con mới giặt hôm qua đó.”

Barry cạo vết mứt bằng con dao của mình.

“Nhưng mẹ không nghĩ là điều đó chẳng đáng quan tâm sao?”

Mẹ nó cười:

“Con là một cậu bé thật buồn cười. Con trông đợi gì ở mẹ nào? Mẹ cần phải kêu rên ư? Hay là ngất xỉu đi?”

“Con nghĩ mẹ nên gọi cho cảnh sát và nói với họ về con sư tử.”

“Ôi Barry.” – Mẹ mỉm cười. – “Chả lẽ nhất thiết phải như thế? Con không thấy như vậy là quá đáng à?”

Barry thất vọng.

“Nhưng con đã nhìn thấy một con sư tử.” – Nó khẳng định. – “Con thực sự nhìn thấy. Con không bịa ra đâu.”

“Tất nhiên là con đã nhìn thấy.” – Mẹ xoa dịu. – “Nhưng đó chưa chắc đã phải là một con sư tử, con yêu quý ạ. Cũng có thể đó là một giấc mơ. Bây giờ con nên tỏ ra là người có đầu óc suy xét. Một cậu con trai mười tuổi rồi cơ mà.”

“Vâng con đã mười tuổi. Và con cũng đã lớn đã nhận biết mình đã nhìn thấy gì và không nhìn thấy gì. Làm sao mẹ có thể biết đó là một giấc mơ hay không? Mẹ đã không ở đó. Lúc ấy mẹ đang còn ngủ.”

“Con đang nói năng không được lễ phép đây.” – Mẹ nó nghiêm khắc nói. – “Mẹ nghĩ tốt nhất là chúng ta không nói thêm gì về việc này nữa.”

Rồi mẹ đứng lên và bắt đầu dọn dẹp bàn ăn.

“Mẹ nghĩ rằng, tốt nhất là con nên về phòng ngủ của mình trong mười phút để bình tĩnh lại rồi xin lỗi mẹ về việc con đã vô lễ với mẹ như vậy.”

Barry không nghe mẹ nói thêm lời nào nữa, chạy vào phòng ngủ của mình và đóng sầm cửa lại. Trong tâm trạng bức bối, nó cúi kinh đi lại bên giường rồi cảm thấy tủi thân. Mẹ đã không công bằng với Barry. Sau đó thấy mệt vì đi lại nhiều lần và ngồi cạnh xuống giường, hờn dỗi.

Đột nhiên nó cảm thấy người nóng bừng lên như là bị ngâm vào nước nóng. Mặt nó đỏ lên ngượng ngịu. Vì Barry nghĩ: “Biết đâu mẹ đúng thì sao? Biết đâu đó chỉ là giấc mơ? Quả là đôi khi mình cũng có những giấc mơ rất ấn tượng thật.” Nó nhảy khỏi giường và tới đứng bên cửa sổ với nỗi lo sợ khủng khiếp. Làm thế nào để có thể chứng minh việc này? Chắc chắn bây giờ thì con sư tử không còn ở đó nữa, mà chỗ đó giờ đây chỉ còn nhìn thấy chiếc xe chở sữa màu đỏ đang ở trên đường phố. Mọi thứ bên ngoài, tất nhiên không kể chiếc xe chở sữa, trông vẫn y như đêm qua, nghĩa là không có một dấu vết nào khác cả.

2. Dấu vết trên cát

Đang đứng bên cửa sổ, Barry nghe thấy tiếng mẹ nhắc anh John rửa tay trước khi ăn sáng. Do trong lòng cứ bồn chồn và luôn bị thôi thúc không yên nên nó mở cửa phòng ngủ và trèo ra ngoài. Cậu ta thận trọng nhảy xuống đám cỏ mà không bị rơi vào bụi hoa ngay dưới cửa sổ. Sau đó có vẻ bất cần, thọc tay vào túi quần và đi thẳng ra đường qua công trước.

Vừa lúc đó, Barry gặp người đi giao sữa, ông ta hỏi:

“Cháu có ngửi thấy mùi lạ không? Đây, người ta đốt những đồng rác cũ trong lò, và điều làm cho những kẻ khác khó chịu là trong khu nhà này các ống khói rất thấp, không thể thải hết khói đi được.”

Barry cũng cảm thấy có mùi lạ. Mùi hắc và khó chịu. Nó đi tiếp, và đi từ từ dọc theo con đường và đi ngang qua vết lún của bánh xe, cái mùi lạ khó ngửi đã biến mất và thay vào đó là thoang thoảng mùi hoa từ vườn cây ան quả. Nghe nói người ta sẽ đốn hết cây vào năm sau và xây dựng rất nhiều nhà mới. Barry thấy buồn vì chuyện này. Nó muốn sống trong căn nhà cuối cùng với những cây ăn quả liên kề. Nhưng người làm vườn nói những cây đó không còn có ích với ông, bởi vì bọn trẻ con thường hái trộm quả trước khi chúng kịp chín đủ để thu hái.

Barry đứng bên đồng cát và ngắm những hàng cây ăn quả đang ra hoa. Nó có thể nhìn thấy con đường sắt từ phía xa sau những lùm cây. Một con tàu chạy xuyên qua rừng và phun lên một cột khói khi nó chạy dưới chân cầu. Barry nghĩ: “Có lẽ con sư tử đã nghe thấy tiếng tàu chạy, nếu như nó có đây, và có thể chỗ này là nơi nó ẩn nấp.”

Nó nhìn xuống đất. Ngay rìa đồng cát có một vết chân to. Vết chân rất rõ và hằn sâu trong cát mềm to hơn cả bàn tay của nó, quá to đối với bất kì con chó nào. Barry cảm thấy rất vui và thích thú. Nó muốn chỉ vết chân này cho ai đó nhưng không nhìn thấy một ai trong phố. Người giao sữa đã sang nhà đối diện.

Barry cúi xuống nhìn dấu vết. Nó chăm chú quan sát một lần nữa để ghi nhớ hình ảnh vào trong đầu rồi chạy trở về nhà và mở cửa bếp.

“Mẹ ơi!” – Nó kêu lên. – “Mẹ cần phải đi với con. Nhanh lên, con có cái này muốn cho mẹ xem”.

Mẹ Barry đáp:

“Mẹ đã nói với con hãy ở yên trong phòng ngủ cho tới khi con sẵn sàng xin lỗi mẹ kia mà.”

“Vâng, con xin lỗi mẹ.” – Barry kêu lên một cách tuyệt vọng. – “Chỉ cần mẹ đến đó thôi.”

Mẹ nó đang trong phòng ăn. Mọi buổi sáng mẹ đều uống thêm một tách trà và trò chuyện với John trong lúc anh ấy ăn sáng. Điều đó là thói quen hàng ngày.

“Có chuyện gì vậy?” – Mẹ nó hỏi. – “Vì có gì mà vội vã thế?”

“Ồ ngoài kia.” – Barry đáp. – “Có một dấu vết trên cát.”

“Thế à?” – Mẹ lại hỏi. – “Con đang ở trong phòng ngủ, làm sao con có thể nhìn thấy dấu vết trên cát ở bên ngoài?”

“Con nghĩ là điều đó không quan trọng. Và con đã xin lỗi mẹ rồi mà!”

Mẹ đang ngẫm nghĩ thì John lên tiếng:

“Em nói về dấu vết gì thế? Loại dấu vết nào?”

“Loại dấu chân.” – Barry trả lời. – “Anh biết không, đêm qua em thức giấc và nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy một con sư tử rồi sau đó...”

John cười... Mẹ nó hỏi:

“Barry làm thế nào con có thể ra ngoài được? Mẹ đã không nhìn thấy con đi ra.”

“Con trèo qua cửa sổ.” – Barry trả lời. – “Nhưng mẹ hãy nghe đã, đừng nói về việc này nữa. Có một dấu vết. Điều đó rất quan trọng. Con nói là con có thể chứng minh. Con đã thực sự nhìn thấy con sư tử và con có thể chứng minh.”

“Ôi Barry.” – Mẹ nó kêu lên.

“Em thật là buồn cười.” – John nói. – “Mẹ ạ... Con không biết sẽ phải làm gì khi Barry tới trường và một khi bọn trẻ biết được nó là em con. Con sẽ khó làm cho bọn bạn của nó quên đi chuyện này.”

“Không, không đúng như vậy đâu anh John.”

“Đúng chứ.” – John tiếp. – “Một con sư tử! Chắc là thằng này điên đây! Rồi sau này không biết nó sẽ còn nhìn thấy gì nữa chứ? Một con kì lân hay con rồng?”

“Em đã thực sự nhìn thấy một con sư tử.” – Barry kêu lên.

“Con hư quá. Tại sao con lại trèo qua cửa sổ chứ?” – Mẹ nói.

“Chắc là em sẽ không biến thành con bọ rùa và bay lượn trên ống khói đấy chứ?” – John nói.

“Cả mẹ và anh đều là những người không có thiện chí và không muốn hiểu con.” – Barry kêu lên. – “Nếu anh nói là anh đã nhìn thấy cái gì đó và chẳng có ai tin anh hết, thì cảm giác của anh lúc đó ra sao? Từ nay về sau anh đừng nói với tôi một điều gì, và tôi cũng sẽ không tin anh đâu!”

Trong tâm trạng bị kích động Barry đã cầm mẩu bánh mì bằng mấy đầu ngón tay ướm và nhét luôn vào mồm, mặc dù nó biết rõ như thế là không nên.

“Con đang làm gì thế?” – Mẹ nó kêu lên.

“Vâng, con đã không làm được điều gì cho đúng cả, chắc là mẹ nghĩ như vậy chứ gì?” – Barry bực dọc nói, sau đó cậu đi đến cửa sổ rồi dựa vào gờ cửa và ép trán vào tấm kính lạnh ngắt. Bỗng cậu bé nhìn thấy người giao sữa từ căn nhà đối diện đi ra và ông ta dừng lại để châm điếu thuốc. Sau đó ông bước vào trong xe và vòng lại. Mọi buổi sáng ông ta đều quay vòng ở chỗ đó. Barry nhìn thấy chiếc xe vòng lại như thế nào và chạy đi ra sao.

“Em biết rồi.” – Bỗng nhiên nó kêu lên. – “Anh John, cho em mượn chiếc máy ảnh. Chỉ cần chụp một bức ảnh thôi.”

“Để làm gì?” – John hỏi.

“Em định chụp ảnh dấu chân.”

Anh John nhìn em trai rồi cười to:

“Thôi được anh sẽ đi với em.”

John đi lấy máy ảnh và hai cậu bé cùng ra khỏi nhà. Barry dẫn đường tới đồng cát.

“Đúng tại chỗ này.” – Nó nói.

Nhưng dấu chân đã không còn đó nữa. Mà chỗ đó bây giờ đây là một vết bánh xe hằn sâu con rất mới.

“Chiếc xe chở sữa.” – Barry kêu lên. – “Chiếc xe đã quay đầu lại ở chính chỗ này.”

Nó hết sức bực mình, bốc hai nắm cát đầy và ném ra xung quanh một cách giận dữ.

“Hãy cẩn thận đấy ông em.” – John nói. – “Nhưng điều đó sẽ chẳng giúp được gì. Giờ thì thế nào?”

Barry nhìn anh, rồi nói:

“Có nói cũng chẳng ích gì. Anh sẽ không tin bất cứ điều gì mà em nói.”

John cười nói:

“Đừng có káu kỉnh quá! Biết đâu anh lại có thể giúp được em cũng nên. Nào hãy kể tất cả cho anh nghe.”

Và thế là Barry kể những gì đã diễn ra vào đêm hôm trước. Cậu kể hết cho John nghe. Barry cũng thú nhận rằng không biết tất cả những việc đó có phải là sự thật hoàn toàn hay không hay chỉ là một giấc mơ.

“Chúng ta phải xem xét điều này một cách khoa học.” – John nói.

Barry không thực sự hiểu tại sao lại như vậy nhưng nó chắc là John nói đúng. Nó nói:

“Vâng, em hiểu.”

“Thật tiếc là dấu chân đã chẳng giúp được gì.” – John tiếp. – “Rốt cuộc thì anh vẫn muốn chứng minh rằng em đã đúng. Có lẽ em đã nhìn thấy dấu chân của một con chó bình thường rồi sau đó phóng đại nó trong tưởng tượng của mình.”

“Nhưng em đã không hề tưởng tượng ra. Thật đấy. Nó to thế này này.” – Barry dang tay ra.

“Em có chắc không?”

“Ít nhất cũng tầm này.” – Barry đưa hai tay lại hẹp hơn.

“Em hiểu ý anh rồi chứ.” – John nói.

Chợt Barry thoáng có một ý nghĩ, nó hỏi:

“Thế còn mùi thì sao? Người giao sữa đã có nói đến điều này. Đó có thể là mùi của sự tử được không? Em cho rằng nó như là mùi của loài mèo, tất nhiên chỉ có điều là nó nặng mùi hơn rất nhiều.”

“Người giao sữa đã nói gì?”

“Ông ta nói người ta đốt đủ thứ rác trong lò.”

John nhún vai và nói:

“Điều đó chẳng giúp được gì. Giờ thì em có ngửi thấy mùi gì không?”

Cả hai đi đi lại lại bên ngoài ngôi nhà và ngửi ngửi hít hít một hồi lâu.

“Không.” – Barry nói. – “Nó đã biến mất rồi.”

John nhìn đồng hồ rồi nói:

“Còn một điều nữa, sự tử phải đến từ một nơi nào đó và khi chúng trốn thoát thì luôn có sự lộn xộn. Điều đó sẽ xuất hiện trên bản tin tám giờ hoặc trên báo. Nào hãy đi và xem thế nào.”

Thế là chúng trở về nhà. John xem hết tờ báo. Trong đó chẳng có gì nói về con sự tử trốn thoát. Đến tám giờ nó bật đài lên và hai anh em lắng nghe tin tức. Cũng không có tin về một con sự tử xông khò rạp xiếc hay vườn thú. John tắt đài rồi lắc đầu.

“Anh rất lấy làm tiếc, có lẽ con sự tử của em là một sản phẩm của trí tưởng tượng.”

“Ý anh là em đã thực sự mơ thấy điều đó?” – Barry hỏi.

John gật đầu.

“Thôi được, hãy chờ đấy, em không mơ đâu.” – Barry nói.

“Nói một cách khoa học, thì có lẽ em đã bị mất trí.” – John nhún vai.

3. Năm con cá sấu và một con trăn

Trên đường tới trường Barry quyết định sẽ không nói bất cứ điều gì về những việc bất thường xảy ra đêm qua cho ai biết. Nhưng khi đứng trong sân chơi và nhìn thấy hai đứa bạn thân nhất đi về phía nó, thì Barry lại thay đổi ý định. Thôi thì bố mẹ và anh trai luôn khó thuyết phục, nhưng còn bạn bè thì chắc phải khác. Những người bạn sẽ không hỏi đủ thứ và đem bạn mình ra làm trò cười. Nếu một người bạn nói với anh một điều gì đó, anh cần phải tin. Bạn bè là như thế chứ. Nó nói với chúng:

“Hãy đến phía sau lán để xe đạp. Tớ có tin đặc biệt đây.”

“Bí mật chứ?” – Bọn chúng hỏi.

“Đại loại thế.” – Nó đáp.

Lần này khi kể lại câu chuyện nó không hề nói gì về sự hoài nghi của mình. Nó không nói một câu nào về giấc mơ hay sự tưởng tượng, không đưa động gì về việc mẹ và anh trai mình đã nghĩ gì về điều đó. Nhưng Barry vẫn cảm thấy các bạn không tin. Nó hỏi:

“Các cậu không tin tớ có phải không?”

“Tất nhiên.” – Một đứa nói. – “Có vẻ giống như...”

“Giống như gì?”

“À, ý tớ là giống một con sư tử.”

Barry kêu lên:

“Nếu tớ nói rằng tớ nhìn thấy một con sư tử điều đó có nghĩa là tớ đã nhìn thấy. Tớ không quan tâm các cậu nghĩ gì.”

“Thôi được, ông bạn, không cần phải làm ồn ã lên như thế.” – Một đứa bạn lên tiếng. Một đứa khác nhún vai và tiếp:

“Tớ chẳng quan tâm là cậu nhìn thấy sư tử hay không. Hãy chơi một ván bi đã.”

“Chơi bi!” – Barry đáp một cách khinh bỉ và bước đi bỏ mặc bọn chúng. Nó nghĩ: “Sao mình lại đi kể với bọn chúng cơ chứ? Mình thật là ngu ngốc khi chuyện gì cũng đi kể lể với tất cả mọi người. Nhưng thôi được, vì chẳng bao lâu nữa người ta sẽ cảm thấy chính bản thân họ là rất ngu ngơ vì sự thật đúng là đã có một con sư tử xông chuồng từ đâu đó. Có lẽ bây giờ nó đang chạy tung tăng ở vùng ngoại ô. Biết đâu có khi chính giây phút này nó đang giết một con cừu. Thậm chí có thể nó đang sát hại người nào đó cũng nên. Sẽ như thế nào khi con sư tử nhảy vào hại đứa bạn mình lúc chúng đang trên đường về nhà ăn tối nhỉ? Hừ khi đó thì liệu chúng có còn không muốn tin mình nữa không?”

Barry đi vào trường vì không muốn dây dưa với những đứa trẻ khác. Nó ngồi trong phòng học trống vắng và suy nghĩ: “Ta vừa được một bài học nhớ đời và sẽ không bao giờ nói tới chuyện con sư tử với bất cứ ai nữa. Không bao giờ.”

Chuông reo... Bọn trẻ bắt đầu kéo nhau vào lớp. Bài học diễn ra như bình thường.

Đến giờ ra chơi, hai thằng bạn thân nhất đã tránh mặt nó. “Được thôi, mặc kệ chúng mày.” Có một đứa ở lớp khác đi về phía Barry. Đó là Colin Hickson, một học sinh được xem là khá thông minh. Nó nói với Barry:

“Chào Bathman.” Đó là cái tên cúng cơm của Barry thay vì tên đầy đủ là Barry Matthews.

“Chào, Hickson.” – Barry đáp.

“Cậu sẽ chẳng bao giờ đoán được đêm qua tớ đã nhìn thấy gì đâu.” – Colin nói.

Barry nghi ngờ cách vào chuyện của thằng này và không trả lời. Colin lại nói:

“Cả nhà tớ đang ngồi xem ti vi thì bỗng nhiên cửa bật mở rồi năm con cá sấu bò qua phòng từng con một, nối đuôi nhau. Sau đó chúng đi ra qua cửa sổ và không còn thấy động tĩnh gì nữa. Cậu nghĩ thế nào về chuyện này?”

“Chà, cha, cha, buồn cười quá đây.” – Barry đáp.

“Tớ nghĩ điều đó chắc phải hấp dẫn đối với cậu.” – Colin nói. – “Cậu có tiếng là chuyên gia về những vấn đề động vật cơ mà.”

Colin đi khỏi và một đứa khác lại đến.

“Chào Bathman.” – Nó nói. – “Tớ cược là cậu sẽ chẳng bao giờ đoán ra là tại sao em gái tớ lại không đến trường sáng nay.”

“Tớ rất quan tâm tới em gái cậu.” – Barry trả lời.

“Hôm qua ở trong vườn, sợi dây nó thường dùng để nhảy dây bỗng biến thành con trăn quấn quanh cổ nó và xiết chặt lại. Cậu nghĩ sao về việc này?”

“Hãy lấy cho tớ cái xô và tớ sẽ thét vào trong đó.” – Barry trả lời.

“Ý cậu muốn nói là cậu không tin tớ chứ gì?” – Thăng bé nói với vẻ vừa chế giễu vừa coi thường. – “Chà, thú vị thật.”

Barry cảm thấy phát ngán vì tất cả những rắc rối vớ vẩn này. Cậu quay vào trường và ngồi trong lớp học suy ngẫm. “Mình sẽ không bao giờ đánh bạn với bất cứ ai một lần nữa.” – Nó nghĩ. Thật là tồi tệ khi bọn chúng đã không tin mình. Nhưng cứ đi mà kê lể với mọi người về chuyện không bình thường đó và chứng kiến họ đem mình ra làm trò cười thế này thì thật là không chịu nổi. Tình bạn thật sự thì không đối xử với nhau như thế. Và rồi nó quyết định:

“Có lẽ sau khi tan trường mình sẽ choảng nhau với bọn chúng để chúng bỏ cái kiểu khiêu khích xỏ lá, kể cả là một chọi hai cũng chơi.”

Tiếng chuông reo... và bọn trẻ bắt đầu vào lớp. Thầy giáo nhận ra Barry vẫn ngồi tại bàn, thầy có vẻ không hài lòng, hỏi nó sao không ra chơi mà ở lại trong lớp. Có đứa trong lớp đã biết chuyện nên nó thừa với thầy giáo:

“Đêm qua đã có chuyện nực cười xảy ra với Barry và em nghĩ đó là lí do tại sao bạn ấy cứ ngồi lì trong lớp.”

“Có việc gì thế, Barry?” – Thầy giáo hỏi.

“Thưa thầy không có gì ạ.” – Barry đáp.

“Em ốm hay có điều gì?”

“Không, thưa thầy. Không có gì.”

“Nó đã nhìn thấy một con sư tử.” – Một thằng bé nói to và những đứa khác trong lớp phá ra cười.

“Thôi nào các em, đủ rồi đây.” – Thầy giáo lên tiếng và bắt đầu vào bài học tiếp theo, đó là bài tập Tiếng Anh.

Đến cuối buổi sáng Barry tới hỏi thầy giáo:

“Thưa thầy, em muốn ở lại phòng học trong giờ ăn trưa có được không? Em có thể xếp dọn tủ hoặc làm gì đó nữa.”

“Thầy không cần em giúp đâu.” – Thầy giáo đáp. – “Tại sao em lại muốn ở lại?”

“Em nghĩ em sẽ gây ra ẩu đả nếu em ra ngoài.” – Barry trả lời.

“Em không cần thiết phải đánh lộn thế đâu.”

“Dạ vâng. Nhưng em nghĩ mình sẽ phải làm điều đó.”

Có vẻ như thầy giáo đã biết là nó muốn đánh ai.

“Nếu em không ra ngoài, bọn chúng sẽ không nghĩ em là kẻ hèn nhát chứ?” – Thầy giáo hỏi.

“Em sợ là chúng nghĩ vậy.” – Barry đáp. – “Nhưng chẳng thể làm gì được nữa rồi. Nếu em ra ngoài và gây sự đánh nhau thì cả ba sẽ phải tới và đứng cả trong hành lang chính. Nếu thầy để em ở lại

điều đó sẽ không xảy ra, có phải thế không ạ?”

Thầy giáo cười và nói:

“Em lập luận thật logic. Thôi được, thầy sẽ giao cho em một số việc để làm. Đây là giấy vẽ. em cứ ngồi đây và vẽ Bản đồ Châu Âu, vẽ đủ tất cả các nước Châu Âu lên đó.”

“Vâng ạ.” – Barry đáp.

Trước giờ ăn Barry có bốn mươi lăm phút nghỉ ngơi mới tới giờ chuông báo rửa tay. Nó lấy một tập bản đồ trong tủ và bắt đầu vẽ lại tấm Bản đồ Châu Âu. Nó bị thu hút vào đó đến mức không nhận ra đã có người vào trong phòng, tới tận khi có tiếng nói cất lên:

“Barry.”

Nó nhìn lên và thấy Ingrid Nelson. Ingrid là cô bé nhỏ nhất trong lớp, không phải là ít tuổi nhất nhưng là nhỏ bé nhất. Cô bé có mái tóc rất đẹp và nó tết thành hai tết dài. Cuối mỗi tết tóc là dải nơ buộc và chúng thường xuyên bị ướt vì cô bé thích mút tóc mình. Bọn con trai trong lớp không quan tâm đến nó lắm. Cô bé có vẻ còn quá trẻ con. Một hay hai đứa con gái làm bạn với nó nhưng nó vẫn thường xuyên chơi một mình.

“Cậu muốn gì?” – Barry hỏi không được nhả nhặn lắm.

“Có đúng là cậu đã nhìn thấy một con sư tử trốn thoát vào đêm hôm qua không?”

Barry đặt bút chì xuống và nhìn quanh phòng với cảm giác chán nản hết sức. Việc chúng nó cử một đứa con gái đến quả là một trò chơi xỏ lá hèn hạ, nhất lại là một đứa con gái như Ingrid. Mình không thể đấm một đứa con gái được.

“Này.” – Barry nói một cách đe dọa. – “Nếu mày không muốn bị tao kéo tóc thì hãy ra khỏi nơi đây.”

Ingrid trông có vẻ sợ hãi nhưng nó không bỏ đi, mà theo thói quen, nó đưa một bên đuôi tóc vào miệng.

“Đừng mút tóc nữa.” – Barry gắt. – “Trông thật là tởm. Tại sao cậu làm thế? Mút tóc ngon lắm sao?”

“Mỗi người ta có những ý thích khác nhau. Người thì thế này, người thì thế khác.” – Ingrid nói. – “Như cậu chẳng hạn. Cậu hay nháy mắt và chun mũi khi người ta nói chuyện với cậu.”

“Tớ không.” – Barry káu kinh kêu lên. – “Trước đây thì như thế nhưng mẹ tớ đã đưa tớ đến bác sĩ khám thì ông ấy nói đó chỉ là do mình quá lo lắng việc học hành mà sinh ra vậy.”

“Ừ, thế nhưng ngay bây giờ cậu vẫn đang chun mũi đấy, thấy chưa!” – Ingrid nói.

Có gì đâu mà đặc chí thế? Và Barry muốn nói điều gì đó thô lỗ với cô bé nhưng nó chỉ nói được:

“Ít ra thì tao cũng không ngậm tóc.”

Ingrid cười, trông nó cười mới hiền lành làm sao. Barry hỏi:

“Ai bảo cậu đến đây hỏi tớ về con sư tử thế?”

Cô bé mở đôi mắt to ngơ ngác, trông rất thật thà và buồn cười. Nó đáp:

“Không ai cử tớ cả. Sao cậu lại hỏi thế?”

“Ồ...” – Barry tỏ ra lúng túng. – “Tớ nghĩ... ờ...”

“Giờ thì cậu lại đang chun mũi kia.” – Ingrid nói.

Barry chụp tay lên mũi và giữ chặt mũi giữa ngón tay trỏ và ngón tay cái. Ingrid cười to:

“Cậu thật vui tính”.

“Nếu không ai thì tại sao cậu đến đây?” – Barry hỏi.

“Vi chúng nó nói cậu đã nhìn thấy con sư tử đi lạc đường ở phố Barclay Close đêm qua.” –

Ingrid trả lời thành thật.

“Thật chứ?” – Barry hỏi với vẻ hoài nghi và cảnh giác vì nghĩ rằng có khi nó lại cho mình vào bẫy.

“Đúng thế. Tớ nghĩ rằng có thể đó là con sư tử mà tớ đã nghe thấy tiếng gầm của nó trong vườn cây ăn quả.” – Ingrid nói.

4. Kẻ tòng phạm

Barry rất ngạc nhiên khi phát hiện ra Ingrid là một cô bé thật nhạy cảm. Giống như những bạn trai khác, nó không mấy khi nói chuyện với cô bé này vì cho rằng Ingrid hơi ngờ nghệch. Nhưng thực tế cô bé không khờ khạo tí nào.

“Tớ đã thức lúc nửa đêm và nghe thấy một tiếng động rất lạ. Mình đoán chắc đó là tiếng sư tử gầm. Nhưng khi đem chuyện này nói với bố mẹ thì họ lại cười. Mình đã lắng nghe rất lâu nhưng không nghe thấy tiếng động đó nữa. Bố tớ nói đó là con lừa của ông Twyman, nhưng mình cho rằng có lẽ đó là con sư tử mà cậu đã nhìn thấy.”

Barry thấy vui thích, nó nói:

“Chỉ cần chúng ta phát hiện ra nó đã đi đâu.”

“Được. Chúng ta có thể tìm kiếm đúng không nào, Ý mình muốn nói nếu là cậu đã nhìn thấy con sư tử trong vườn cây ăn quả và mình đã nghe thấy tiếng gầm của nó trong vườn cây ăn quả gần đường sắt thì chắc chắn nó sẽ phải ở gần đó phải không nào?” - Ingrid tiếp lời.

Ingrid sống ở trang trại phía sau đường tàu, bác nó làm việc trong ngành đường sắt.

“Nhưng có lẽ từ lúc ấy đến bây giờ sư tử đã đi khá xa rồi.”

“Nếu đi vào ban ngày thì ai đó có thể đã nhìn thấy nó.” – Ingrid nói. – “Những con sư tử không thích chỗ tối tăm phải không?”

Barry không biết nhưng nó đáp:

“Tất nhiên rồi. Mọi người đều biết như thế”

“Được, vậy thì nó có thể đang lẩn trốn đâu đó và chờ đến tối. Chúng ta có thể đi và kiếm nó sau khi tan trường.”

Barry do dự vì không tin chắc rằng mình có muốn tìm kiếm con sư tử nữa hay không. Nó nghĩ, giả sử chúng tìm được sư tử, thì việc đó cũng không giống như tìm tổ chim. Sư tử có thể tức giận khi người ta truy tìm nó, thậm chí nó có thể tấn công họ. Ingrid lại nói:

“Hay cậu nghĩ việc này quá nguy hiểm?”

“Nguy hiểm à?” – Barry hỏi lại vẻ xem thường. – “Tất nhiên là không. Đó chắc chắn là một con sư tử làm xiếc mà sư tử rạp xiếc thì thực sự thuần phục như những con mèo vậy.”

“Trông chúng không được thuần lắm đâu.” – Ingrid nói.

“Nó đã được dạy để gầm gừ và trông có vẻ nguy hiểm.” – Barry đáp. – “Mẹ tớ đã nói rằng: Nếu cậu đưa tay qua chân song và vuốt ve một con sư tử thì nó có thể cuộn tròn lưng và kêu gừ... ư... ư...”

“Vậy thì được.” – Ingrid nói. – “Cậu sẽ đợi tớ sau khi tan trường chứ?”

Barry nghĩ ngợi rồi nói:

“Này, chúng ta phải giữ bí mật việc này, cậu hiểu chứ? Ta nên đi riêng rẽ rồi sau đó sẽ gặp nhau ở đâu đó ngoài đường. Hay là ở chỗ chuồng bò cũ bỏ hoang ấy nhé? Cậu sẽ đi qua đó trên đường về nhà. Nơi có những chiếc xe bò hỏng và vài thứ khác trong đó.”

“Tớ biết chỗ đó rồi.” – Ingrid đáp. – “Được rồi.”

Barry đã không gặp đứa bạn nào khi trường ngày hôm đó nên không có chuyện đánh nhau. Nó đi xuống chỗ chuồng cũ theo đường vòng và gặp Ingrid đã ở đây. Không trao đổi nhiều chúng bắt đầu tìm kiếm. Trước hết hai đứa kiểm tra ngay trong khu chuồng bò rồi sau đó trong hàng rào và khu rừng nhỏ nằm giữa nơi đó và vườn cây ăn quả.

“Thế còn chỗ đường đắp cho đường ray xe lửa thì sao?” – Ingrid gợi ý.

Barry thích chơi mọi trò chơi ở chỗ đường đắp cao cho xe lửa, và nó biết rằng khó mà có nổi

một chỗ cho một thằng bé ân nấp chứ đừng nói tới một con sư tử. Tuy nhiên chúng vẫn đi xem dọc theo con đường đắp rồi sau đó xuống cầu thang dành cho người đi bộ, nơi mà Ingrid thường đi về nhà. Ingrid hỏi:

“Bạn sẽ không bị mắng mỏ gì vì đi học về muộn chứ?”

“Không đâu.” – Barry đáp. – “Tớ được phép ra ngoài bao lâu tùy thích cho tới khi trời tối.”

“Bạn thật may mắn.” – Cô bé nói. – “Mình mà như vậy thì sẽ bị mẹ đuổi ra ngoài.”

“Vậy cậu có muốn đi nữa không?”

“Ta cứ xem xét cho hết chiều dài của đường hầm này.” – Cô bé đáp.

Đường hầm dài chừng 200 yards (Thước Anh bằng 0,91m). Đó không phải là đường hầm thật dài, vì nếu như đứng ở phía cuối thì người ta vẫn có thể nhìn thấy ánh sáng ở đầu đằng kia. Nhưng nó rất ẩm ướt và bẩn thỉu. Barry không được phép tới gần đó. Tất nhiên đôi với Ingrid thì lại khác. Cô bé được phép của mẹ cho đi trên đường ray vì bác nó làm việc ở đây.

“Thôi nào, đi đi.” – Barry nói.

Khi chúng đi tới cửa đường hầm thì cả hai đứng lại và nhìn vào vớ vẩn vẻ nghi ngại. Chúng có thể nghe rõ tiếng nước nhỏ giọt từ trên trần xuống và có những vết xanh sáng trên tường gạch. Đường hầm trông thật khủng khiếp.

“Tớ nghĩ sư tử thích nơi khô ráo.” – Ingrid nói. – “Nơi này quá bẩn.”

Bản thân Barry thậm chí đồng ý với Ingrid nhưng nó vẫn bước đôi ba bước vào bên trong để chứng tỏ là ta đây không sợ.

“Bạn có nhìn thấy gì không?” – Cô bé gọi vọng vào hầm nên giọng nói rất trầm và vang xa.

“Không.” – Barry đáp. Cứ như là nói trong chiếc trống vậy. Nó chỉ liếc nhìn dọc đường hầm và khi chuẩn bị rút lui thì nó nhận ra có một hốc lõm ở trên tường, tít phía cuối. Nó nói:

“Có một buồng nhỏ. Trước kia tớ chưa từng bao giờ biết.”

Ingrid tiến vào đường hầm đứng sau lưng nó để nhìn và nói:

“Ừ, thế đấy. Họ vẫn làm những buồng nhỏ như thế này trong các đường hầm. Cái thì dành để chứa dụng cụ, cái thì để cho người ta tránh vào đó khi có tàu chạy qua. Đó là một ngăn để dụng cụ vì nó có cửa.”

“Nhưng cánh cửa mở toang.”

“Thử nhìn vào xem.” – Ingrid nói và vượt qua đường tàu.

Không có nhiều ánh sáng lọt vào cái buồng nhỏ để người ta tạm tránh hay chỗ để dụng cụ nhưng chúng vẫn có thể nhìn thấy có cái gì bên trong. Cái gì đó rất lớn, cuộn tròn và màu nâu xỉn. Ingrid túm chặt ống tay áo Barry. Còn cậu bé thì cúi xuống nhặt một hòn đá.

“Bạn làm gì vậy?” – Ingrid thì thầm.

“Ném đá vào.” – Nó đáp. – “Xem thử nó có cử động không.”

“Không, đừng có dại dột.” – Cô bé nói. – “Tớ sợ lắm. Sẽ làm cho nó nổi giận đấy.”

“Giá mà mình có một cái đèn pin thì tốt.” – Barry nói rồi nhìn đi nơi khác một lúc sau đó lại quay nhìn lại; nó cảm thấy vật đó hình như đã ở vị trí khác.

“Bạn có nhìn thấy nó dịch chuyển không?”

“Không, không biết, nhưng có lẽ là mình đã nhìn thấy.” – Cô bé đáp.

Đúng lúc đó có tiếng động từ ngoài đường hầm làm chúng giật mình.

“Thì ra em ở đây à; cậu bé hay gây chuyện rầy rà!” – Đây là John, anh ấy đi xuống đường ray từ phía sau. – “Em hay gây phiền toái quá, Barry ạ. Anh tìm kiếm em khắp nơi. Em sẽ bị phạt khi về nhà.”

Barry và Ingrid nhô ra từ trong đường hầm.

“Chúng ta có kể với anh ấy không?” – Ingrid thì thầm.

“Không.” – Barry đáp.

“Nào đi thôi.” – John giục. – “Đừng đứng đây nữa. Mọi người đã uống trà và dọn rửa rồi. Đúng là em không được uống trà hôm nay đâu. Mà em đang làm gì dưới đó thế?”

“Chỉ chơi thôi.” – Barry đáp.

“Ồ, nếu em không muốn nói với anh thì...”

John quay đi và cậu ta bắt đầu đi nhanh dọc theo đường ray. Barry và Ingrid phải chạy đuổi phía sau. Chúng không nói một lời nào cho tới khi cả bọn tới chân cầu. Chúng trèo lên bờ và John lấy xe đạp. Ingrid nói:

“Tớ đi đây.”

“Ừ, tạm biệt cậu nhé.” – Barry đáp.

Ingrid chạy qua cầu và khi không nhìn thấy nó nữa, thì John lắc đầu:

“Thật không hiểu nổi, một đứa khéo tưởng tượng như em với một con bé trông ngô ngô như thế.”

“Nhưng nó không ngu tí nào đâu, thật đấy.” – Barry phản đối.

“Có phải nó là con bé hay mút đuôi tóc?”

“Vâng, thỉnh thoảng thôi.”

John khịt mũi, nói:

“Tốt nhất là hãy nhảy lên phía sau ấy. Em không đáng được đạp xe về nhà đâu.”

Barry ngồi lên sau xe. Nó hỏi:

“Làm thế nào anh biết em ở đây?”

“À, có mấy đứa trẻ đã nhìn thấy em trên đường sắt và vì em không được phép vào trong đường hầm anh đoán em ở chỗ đó.” – John trả lời.

“Em chưa bao giờ vào trong đường hầm cả.” – Barry quả quyết.

John nhấn mạnh bàn đạp và không nói gì.

“Thật đấy. Này, anh không phản đối em chứ?” – Barry nói.

John giữ im lặng tới khi đến cổng và tất cả những gì được nói ra là:

“Anh sẽ xem xét kĩ điều này.”

“Nếu anh muốn em sẽ rửa xe đạp cho anh vào thứ bảy.” – Barry nói.

“Hừm...” – John đáp. – “Phải nói đó là một đề nghị hay đấy. Thôi được, thoả thuận nhé. Nào bắt tay.”

Rồi cả hai anh em bắt đầu thoả thuận. Khi chúng vào, Barry nhận thấy mẹ không buồn khổ như nó từng nghĩ.

“Con đã chơi với Ingrid bé nhỏ, mẹ cho rằng đó là một cô bé khá lảm đay.” – Mẹ nói.

“Ý mẹ là con bé rất đáng ghét phải không ạ?” – John gợi ý.

“Không, mẹ không có ý nói như vậy. Nhưng có lẽ mẹ Ingrid nói chuyện với mẹ rằng Ingrid toàn nói những chuyện dối trá khủng khiếp. Và hình như chẳng vì lí do nào cả.”

Barry cảm thấy khổ sở suốt cả buổi tối. Đầu tiên là bố trêu tức nó. Ông đã nghe nói đủ chuyện hài hước về sự tử. Chỉ ít thì bố cũng cho rằng bọn chúng thật khôi hài. Nhưng Barry thật sự không nghĩ như vậy. Nó cho rằng mẹ, bố và cả anh John nữa mới thật quá đáng. Sau đó nó có cảm giác hoài nghi, không tin vào chính mình. Nhưng nó không thể tự nhủ rằng: “Thôi được mình đã phạm sai lầm là mơ ra

toàn bộ câu chuyện. Bây giờ thì mình phải quên nó đi. Cuối cùng, người tốt nhất thì lại có những giấc mơ tồi.” Nhưng Barry cũng không thể nào gạt bỏ được những ý nghĩ này. Nó nghĩ: “Nếu Ingrid thích nói dối thì nó hoàn toàn có thể bịa ra câu chuyện về tiếng sư tử gầm. Và, nếu như Ingrid là một kẻ nói dối thì nó đâu chỉ có bịa đặt về chuyện nghe thấy tiếng sư tử gầm. Thậm chí một người nói dối thì đôi khi vẫn nói sự thật chứ. Như vậy thì có lẽ Ingrid đã nghe thấy tiếng sư tử gầm thật.”

Cái vật trong đường hầm có lẽ là một bao đựng đầy bu-lông và đai ốc. Trông rất giống bao đựng bu-lông đai ốc, nhưng cũng có thể đó là con sư tử. Nó suy ngẫm về câu chuyện của Ingrid một lần nữa và càng lúc càng thấy khó có thể tin được. Nó không phải là đứa con gái đặc biệt thông minh và tất cả những đứa con gái đều hơi kì cục một chút. Biết đâu con bé nghe tiếng con lừa lại tưởng là tiếng sư tử.

Barry không thể nào ngừng suy nghĩ về tất cả những điều này. Nó cứ nghĩ đi nghĩ lại khi nằm trên giường cho tới khi chìm trong giấc ngủ.

5. Những chiếc Bu-lông và đai ốc

Khi Barry thức dậy vào buổi sáng hôm sau nó nằm trên giường một lúc và nhớ lại những suy nghĩ của mình đêm hôm trước. Nó nhảy ra khỏi giường. Lúc đó còn rất sớm. Barry quyết định sẽ không rửa mặt. Nó mặc quần áo sao cho thật nhanh và lặng lẽ nhất đến mức có thể đem theo chiếc đèn pin lớn bọc cao su và ra khỏi nhà. Thoạt đầu bên ngoài trời có vẻ lạnh nhưng rồi cũng thấy ấm lên nhanh chóng vì nó chạy xuyên qua vườn cây. Hoa của cây ăn quả nằm trên mặt đất trông như hoa giấy rắc trong đám cưới hay ngày hội. Nó làm giật mình một con chim màu xanh. Con chim bay lên qua những hàng cây và kêu rít lên. Rồi Barry giẫm phải một con sâu nằm trên lối đi như một mảnh đồng. Nhưng sáng nay Barry đã không nhặt nó lên, thậm chí không dừng lại để nhìn. Nó chạy một mạch tới chỗ chân cầu dành cho người đi bộ qua đường sắt, không dừng lại một lần nào. Sau đó nó dựa vào thành sắt thờ hồn hên một lúc để lấy lại nhịp thở. Miệng nó cứng nhắc và mắt thì mờ đi.

Sau ít phút Barry xuống bờ và đi men theo đường ray. Nó tự hỏi là khi mình đi vào đường hầm thì liệu có nhân viên đường sắt nào nhìn thấy không. Một số công nhân thường đi làm việc dọc theo đường ray. Nó hy vọng vẫn còn sớm chưa đến giờ họ đi làm.

Đường hầm có vẻ ẩm ướt và tối tăm hơn trước. Một luồng khói bản và mỏng từ đầu tàu hỏa phun lên không trung. Barry không lấy làm tiếc là đã đến đây. Phía trên vườn cây ăn quả mặt trời đã lên và phảng phất mùi thơm của các loài hoa cây ăn quả, nhưng dưới này lại u ám và ẩm ướt, hậu như ngọt ngát. Mọi tiếng động nhỏ đều được phóng đại trong đường hầm như thể chúng được truyền qua một loa phóng thanh. Barry dừng lại ở cửa hầm và hít mười hơi liên. Đó là cách mà có lần bác nó đã dạy. “Làm như thế sẽ đem lại cho cháu sự tự tin.” – Ông nói. Sau đó nó bật đèn pin lên và đi vào các đường hầm.

Nó không để thời gian cho mình suy nghĩ thêm mà đi thẳng tới chỗ tường hầm lõm vào. Nó chiếu ánh sáng lên khối màu nâu. Đó là chiếc bao đựng bu-lông và đai ốc. Barry bước vào trong ngăn và giơ chân đá vào bao để nghe xem tiếng động trong đó thế nào. Barry muốn cười phá lên sau tất cả những suy nghĩ đêm qua. Nó đá chiếc bao một lần nữa rồi đi ra ngoài.

Bây giờ thì có thể khẳng định rằng nó không hề sợ đường hầm tí nào cả, thậm chí nó còn muốn đi xuyên qua đường hầm và muốn phá một cách thực sự. Nó nghĩ: “Thật khéo tưởng tượng chiếc bao đựng bu-lông và đai ốc lại là con sư tử và việc tìm ra con sư tử trong đường hầm nữa chứ! Giả sử như chính mình đã có một giấc mơ kì lạ đi nữa thì cũng chẳng có gì là đáng hồ thẹn cả. Cái con bé Ingrid còn xấu xa đó đã kể với mình một câu chuyện dối trá về tiếng gầm của ông Chúa sơn lâm. Giờ thì mình sẽ quên hết tất cả mọi chuyện.”

Barry tắt đèn pin và đi ra ngoài. Trên đầu của đoạn đường xe lửa xuyên qua núi đồi, phía trên đường hầm, mặt trời đang tỏa sáng. Cây và cỏ vẫn một màu xanh. Bờ thành của đường hầm rất dốc và được phủ bởi một lớp cát và đá nhỏ. Barry bắt đầu trèo lên và phải rất khó khăn. Bước chận nó bị trượt đi và những đợt sỏi nhỏ và đất rơi xuống đường ray. Có lần nó bị trượt chân suýt ngã xuống ngay chỗ đường tàu. Cuối cùng khi lên tới gần đỉnh của đường hầm thì nó túm được mấy cái rễ và đu người ở đó.

Ngay trên đỉnh của đường hầm có một cái cây rất to. Một cơn bão đã làm cho cây bị bật rễ đổ nghiêng đi. Barry chọn hai chiếc rễ thật to đan vào nhau tạo ra một chỗ ngồi tự nhiên. Nó ngồi lên đó và nhìn xuống dọc đường ray tàu hỏa với một cảm giác của người chiến thắng. Cậu ta nghỉ một chút và quyết định sẽ không trở xuống bờ dốc nữa vì có lẽ như thế còn khó hơn là trèo lên. Barry có thể trở về nhà bằng cách xuyên qua rừng và đi ra từ phía bên kia của vườn cây ăn quả. Nó tự hỏi không biết bữa sáng ở nhà mình đã sẵn sàng chưa.

Khi Barry định đi tiếp, nó tìm chiếc đèn pin nhưng không thấy đâu. Sau đó một lúc mới nhìn thấy đèn pin nằm bên dưới những rễ cây. Nếu muốn lấy đèn thì phải luôn xuống dưới những cái rễ. Nó nhìn chiếc quần mặc đi học đã vậy bẩn và tặc lười cho rằng quần của mình có bẩn thêm một chút nữa cũng thế thôi. Chiếc quần đã bẩn tới mức chắc chắn nó sẽ bị mẹ mắng khi về nhà. Barry trượt nhẹ nhàng từ chỗ rễ cây xoắn lấy nhau, túm tay treo người lơ lửng một chút rồi rơi xuống cái hồ ngay bên dưới cây. Ở đây giống như một cái buồng, hay là một loại trạm quan sát. Nền đất khô cứng và hơi lồi

xuống như một chiếc đĩa đựng chén, những chiếc rễ cây buông rũ xuống như mái nhà. Nó nghĩ: “Thật là một sở chỉ huy tuyệt vời, thậm chí có thể đốt lửa ở đây thì cũng không có quá nhiều khói tuôn qua bờ rễ.”

Barry sung sướng như thể ngày sinh nhật của mình. “Có lẽ mình nên đầu dụ làm lành với mấy thằng bạn ở trường và nên chỉ cho chúng nó biết nơi này.” Nó quyết định như vậy, sau đó từ từ quay đầu nhìn xung quanh để ngắm nhìn phong cảnh đẹp tuyệt vời nơi đây. Ngay phía sau lưng, chỗ mái thấp nhất, một ít đất rơi ra giữa những chiếc rễ cây và Barry có thể nhìn thấy nó giống như một chiếc tủ tự nhiên hay là kho chứa ở đó. Một trong số những cái hang con đó khá lớn. Barry dùng tay và đầu gối chống để cúi xuống nhìn cho rõ hơn và bỗng nó giật mình sợ cứng người trước một chiếc mõm đen và đôi mắt lim dim của ông Chúa sơn lâm.

Bản năng đầu tiên của Barry là bỏ chạy. Nhưng thật ra nó không thể nhúc nhích trên nền đất cứng bằng cả hai tay lẫn hai chân. Barry sợ hãi khủng khiếp. Đôi chân cu cậu không nghe theo cái đầu. Cịn cái đầu thì không thể sai khiến được cái chân. Sau đó nó cố xoay xở để nhích chân về phía sau. Đầu gối trần của nó trượt đi 4, 5 cm đất. Rồi tới lượt chân kia. Sau đó là đến tay. Con sư tử không nhúc nhích cũng không có vẻ quan tâm đến nó. Mắt con vật gần như khép lại, tựa như đã ngủ say hoặc thậm chí như đã chết. Barry nhích về sau thêm một chút nữa và chuẩn bị đu người lên rễ cây.

Một lúc sau, sư tử mở mắt và thở ra rất mạnh như tiếng thở dài buồn bã của con người. Ông Chúa sơn lâm có vẻ chán ngán, khôn khổ và dường như nó không còn nguy hiểm tí nào nữa với Barry.

Khi mất Barry quen với ánh sáng lờ mờ trong cái hang con đó, nó có thể nhìn con sư tử rõ ràng hơn. Sư tử ở ngay cạnh nó, vươn dài mình ra. Những đê xương sườn hiện ra ngay dưới lớp da. Bờm nó rơi bết bởi bùn dính vào đã khô. Trên vai nó, ngay dưới viền bờm có một vết cắt dài chừng 30 cm. Viền của vết xước có màu hồng nhạt. Barry đoán: “Con sư tử đã liêm để làm sạch vết thương”.

Barry thấy sư tử có vẻ mệt mỏi, đang vươn cái đầu và bắt đầu liếm vết thương lần nữa, nó bị mệt thật, dù là chỉ sau vài giây, đầu nó đã không vươn được nữa, nên lại gục đầu xuống ở tư thế tự nhiên để không phải cố gắng. Barry cảm thấy không còn sợ hãi nữa. Chắc chắn con sư tử này đang ốm và yếu. Barry bình tĩnh lại và bỏ ý định chạy trốn. Cuối cùng thì đã tìm được con sư tử của nó. Không ai khác biết con sư tử ở đâu. Không ai khác tin nó tồn tại. Tất nhiên là không kể Ingrid. Nó phải kể chuyện này với cô bé.

Barry trở lại quỳ xuống giữa cái hang đó một lần nữa. Nó muốn cho sư tử thấy và hiểu nó là một người bạn. Tuy rằng nó cảm thấy không thể vượt ve nhưng thay vào đó cậu ta đã nói với sư tử bằng một giọng dịu dàng thân thiết:

“Anh bạn đáng thương ơi.”

Con sư tử mở cả hai mắt và nhìn nó. Khó mà nói đó là một cái nhìn thân thiện hay không.

“Mày bị một vết cắt thật tồi tệ.” – Barry nói. Cậu ta cố làm cho giọng nói của mình thật dịu dàng và hiền lành. – “Tao nghĩ có lẽ mày đang bị khát và tao sẽ đi lấy nước cho mày uống nhé?”

Sư tử lại nhắm mắt và hình như ngủ. Barry nhìn nó một lát rồi rón rén ra khỏi hố theo những rễ cây. Khi cậu ta tới nền đất bên ngoài, nó chạy xuyên qua rừng, băng qua vườn cây về phía đường Barclay Close. Barry không biết lúc này là mấy giờ nhưng nó hy vọng sẽ đủ thời gian để mang nước quay trở lại chỗ con sư tử trước khi phải đi học.

Sự việc diễn ra không hoàn toàn như nó hy vọng. Đã 8 giờ và mẹ rất bức mình vì hành động của nó.

“Tại sao con lại chạy ra ngoài lâu như thế và không cho ai biết là con đang ở đâu.” – Mẹ bắt đầu.

Nhưng khi nhìn thấy áo quần nó lấm bẩn thì mẹ nó giận lắm. Barry cũng tức quau lại, nó ăn sáng, thay quần áo mới, rửa ráy, tất tật không nói một lời. Nó cảm giác như mình bị nhét vào trong hộp, có thể nghe rõ tiếng mẹ bên ngoài nhưng nó thực sự chẳng quan tâm tí nào cả. Barry quyết định không hé răng nói lời nào về con sư tử. Cả nhà mình đã không tin mình thì bây giờ sẽ không nói với họ bất cứ điều gì. Đó là con sư tử của nó – tất nhiên có một phần là của Ingrid – và đó là điều cực kì bí mật.

Nhưng thật khó có thể không nói với họ. Nhất là khi John cứ mãi mai gấu cọt Barry hoài. Và khi nó cảm thấy không thể giữ được điều độ lâu hơn nữa, thì Barry vào phòng tắm và tự nhốt mình lại. Trong ấy nói to lên, nhưng không đủ lớn để một ai khác có thể nghe thấy: “Tôi đã tìm thấy sư tử. Tôi đã luôn luôn đúng. Tôi đã không nằm mơ. Tôi đã thực sự nhìn thấy chú sư tử thân yêu.” Sau đó nó đi ra và cảm thấy tâm trạng có nhẹ nhõm đi rất nhiều.

“Mẹ không biết sẽ phải làm gì với con.” – Mẹ nó nói. – “Tại sao con không trả lời khi mẹ nói với con?”

Vấn đề là Barry nghĩ, làm sao để mang được ít nước cho con sư tử mà không bị nhìn thấy. Nó không thể đi ra khỏi nhà với một bình nước được. Cũng gần đến giờ đi học rồi.

“Mẹ đã nói với con nhiều lần rồi.” – Bà nói tiếp. – “Nếu như con muốn chơi trò chơi lăm lăm thì con phải mặc đồ jean và đi đôi giày cũ vào. Nếu hôm nay con làm bản bộ đồng phục tốt nhất để đi học, thì mẹ không biết sẽ phải làm gì.”

Mắt Barry liếc nhìn chai sữa và cậu ta chợt nảy ra một ý tưởng hay. Nó nghĩ: “Những con mèo vẫn uống sữa, có lẽ những con sư tử cũng uống sữa. Đó là đồ ăn vừa là thức uống. Và cũng dễ dàng hơn khi mang đi một chai sữa, mình có thể giấu ở trong áo.”

“Con sẽ đến trường sớm một chút.” – Barry lên tiếng. – “Con đã hứa sẽ mang một vài dây leo đến giờ học thực vật. Con biết trong vườn cây có một ít.”

“Có một vài dây leo tốt ở gần hơn chỗ đó.” – John nói. – “Ngay ở gần nhà mình, nếu em muốn anh sẽ chỉ cho em.”

“Dây leo trong vườn cây ăn quả lớn hơn.” – Barry đáp.

“Tùy thôi.”

Barry đi đến cửa, nó nói:

“Con đi đây.”

“Hãy giữ gìn cẩn thận bộ đồng phục của con đấy.” – Mẹ nó nhắc. – “Con sẽ mặc bộ quần áo mới đó để đi thăm bà vào thứ bảy này đây.”

“Vâng ạ, tạm biệt mẹ.”

Rồi Barry đi nhanh và đóng cửa lại sau lưng. Nó lấy ra khỏi giá một chai sữa nửa lít, kẹp giữa thắt lưng quần và bụng, rồi cài hết cả ba chiếc cúc của áo vét lại. Khi đã đi vào trong vườn quả, Barry mới chợt nhớ ra là không có gì để đổ sữa ra. Con sư tử không thể uống sữa từ chai được. Và sẽ là quá mạo hiểm nếu quay trở lại.

Khi Barry dừng lại để nghỉ ngơi, nó nhìn thấy chiếc hộp giấy treo lủng lẳng trên cây dâu. Đó là vật để làm cho chim khiếp sợ bay đi kiểu như bù nhìn rơm đuổi chim ăn hoa màu ngoài đồng. Nhưng không sao, mình có thể dùng nó được. Nó kéo sợi dây xuống và lấy chiếc hộp.

6. Bầy xu thịt

Barry đến lớp quá muộn. Nó đứng bên cửa ra vào nhưng sợ không dám mở cửa. Cậu trực ban nhìn thấy nó. Barry nói:

“Tớ sẽ cho cậu hai viên bi và đừng làm tớ bẽ mặt.”

Cậu trực ban chỉ hơn nó một tuổi. Nó cất lại quyển sổ ghi chép vào trong túi rồi đưa tay ra. Barry tìm thấy mấy viên bi trong túi và đưa cho cậu trực ban hai viên bi cũ hơn.

Khi vào trong lớp, nó thanh minh là mình bị ngã trên đường đi học và vì lấm bẩn quá nên phải quay về nhà để thay quần áo.

“Đây là bộ tốt nhất của em đấy.” – Nó nói.

Thầy giáo bảo:

“Trông như thể em lại bị ngã nữa khi đã mặc bộ đó.”

Barry nhìn lại mình và thấy lo sợ. Nó xoa tay vào chỗ bẩn làm cho bùn lấm lem thêm. Thầy giáo nhắc:

“Đừng làm thế. Đợi cho nó khô, rồi dùng bàn chải thì sẽ sạch.”

Barry mừng vì thầy giáo đã không yêu cầu nó ra ngoài. Nó ngồi xuống và bài học bắt đầu. Cậu ta chợt nghĩ: “Có lẽ thầy giáo đã biết điều gì đó xảy ra vào sáng nay. Có thể khi thầy để ý vết bùn trên quần áo mình là thầy muốn cho mình biết thầy đã hiểu hết... Hoặc có khi thầy đã biết điều gì đó từ Ingrid đêm hôm qua.” Barry nhìn sang Ingrid xem cô bé có vẻ gì mặc cảm không. “Nó đang chăm chú đọc cái gì đó phía dưới bàn và có vẻ như không nghe thầy giảng nữa. Mình sẽ buộc nó phải thú nhận vào giờ ra chơi nếu nó đã nói ra bất kì điều gì.” Barry nghĩ vậy. Và nó đã có được cơ hội sớm hơn là dự tính. Hôm nay Barry và Ingrid có trách nhiệm phân phát sữa. Thầy giáo cho chúng ra ngoài đi lấy thùng đựng các chai sữa. Ngay khi vừa ra ngoài, đứng trong hành lang, Barry nói một cách gay gắt:

“Cậu đã nói gì với ông Đền về chuyện con sư tử của chúng mình chưa?”

Đền không phải là tên thật của thầy giáo mà chỉ là cái tên vui mà bọn học trò thường hay gọi. Ingrid đáp:

“Tất nhiên là không. Sao cậu lại bày đặt ra cái chuyện vớ vẩn như thế? Tớ cuộc là tớ cũng có thể giữ được bí mật như cậu vậy.”

Chúng đi xuống hành lang rồi ra sân chơi, xách một thùng đựng một chai sữa và quay trở lại nhưng vẫn không nói gì với nhau. Thậm chí cũng chẳng nhìn nhau. Chúng đặt thùng sữa bên ngoài cửa phòng học và Barry chờ trong khi Ingrid đến túm lấy một hộp đựng ống mút.

“Này, có điều này tớ phải nói với cậu.” – Nó lên tiếng.

Cô bé đặt tay lên một bên thùng, rồi đáp:

“Nào, có gì thì nói đi.”

“Đó là về con sư tử.” – Nó tiếp. – “Đến một chừng mực nào đó thì đó cũng là bí mật của cậu.”

Nó đợi xem Ingrid có muốn nói gì không. Nhưng cô bé vẫn đứng yên tại chỗ, rồi cúi xuống thùng sữa, đầu hơi đưa từ bên này sang bên kia và vì thế một bên đuôi tóc của nó đung đưa như thể con lắc.

“Tớ đã tìm thấy chỗ con sư tử.” – Barry nói.

“Vậy à.” – Ingrid đáp một cách lạnh nhạt. – “Vậy là được rồi. Giờ chúng ta sẽ đem cái thùng này vào chứ?”

“Tớ đã nhìn thấy nó.” – Barry nhấn mạnh.

“Tốt.” – Ingrid đáp.

“Mình đã cho nó một chai sữa và nó đã uống hết nhẩn.”

Ingrid rời chiếc thùng đứng lên, mắt nó vẫn một màu xám lạnh và cằm thì hếch lên, nó nói:

“Barry Mathews! Cậu là một kẻ nói dối rất xấu xa. Tớ đã cùng đi với cậu tối hôm qua, vì cứ tưởng rằng có thể nhìn thấy con sư tử trong đường hầm, nhưng ở đây làm gì có con sư tử nào mà cậu cho nó uống sữa?”

“Không phải con sư tử trong đường hầm.” – Barry trả lời về đặc thắng. – “Đó chỉ là một cái bao đựng đầy những bulông và đai ốc.”

Ingrid ngắt lời:

“Tôi biết điều đó và đó là lí do tại sao tôi cho cậu là kẻ nói dối.”

“Làm sao cậu biết?” – Barry hỏi.

Ingrid thản nhiên trả lời:

“Mình đã nhìn chữ viết trên cái bì nhưng nghĩ bụng thật là thú vị khi cứ tưởng tượng đó là con sư tử và tớ đã giả vờ không biết.”

Barry hỏi:

“Tớ không hiểu là cậu có thể cảm thấy lí thú ra làm sao nếu cậu đã biết đó thực sự không phải là một con sư tử?”

“Ồ cái đó thì dễ quá, có gì đâu vì cái đó là của mình.” – Ingrid nói.

Cửa phòng học mở ra. Tiếng thầy giáo:

“Các em đem sữa về rồi đây à?”

Hai đứa nhấc thùng lên và đem vào phòng học. Khi Barry ngồi xuống nó nghĩ: “Mình đã không nói hết mọi chuyện với Ingrid về con sư tử. Đúng hơn là đã nói nhưng nó đã không hiểu. Thế thì, lỗi là tại nó. Mình sẽ không cố nói chuyện với nó một lần nữa. Sẽ an toàn hơn rất nhiều nếu không nói gì với bọn con gái, chỉ tỏ vẻ chúng nó bép xép làm lộ chuyện ra thôi.”

Nhưng vào buổi chiều Ingrid bị thầy giáo quở trách rất nhiều. Barry lại cảm thấy có lỗi với nó. Rồi đến khi nhìn thấy Ingrid đưa một bên đuôi tóc vào miệng mút trông thật đáng thương thì nó thay đổi ý định. “Ingrid thực sự không phải là một đứa con gái tồi đâu. Mình sẽ nói chuyện với nó sau khi tan học nếu như có cơ hội.”

Và rồi cơ hội đã đến. Barry gặp Ingrid ở ngoài cổng khi nó đi ra ngoài. Lần này nó không cố đi thẳng vào vấn đề mà chỉ nói:

“Cậu đang vội về nhà à?”

Cô bé nhún vai. Nó nói tiếp:

“Đi với tớ. Tớ sẽ chỉ cho cậu cái này rất thú vị.”

“Có chuyện liên quan đến con sư tử?”

Barry gật đầu rồi đi dọc theo phố.

“Nhưng cậu đang đi về phía các cửa hàng.” – Ingrid nói.

“Rồi cậu sẽ thấy.” – Barry hứa.

Hai đứa đi đến cửa hàng bán thịt. Barry rất mừng vì ở đó vắng tanh. Nó nói:

“Làm ơn, cháu muốn mua một miếng thịt thăn.”

“Thịt bò à?” – Người bán thịt hỏi lại.

Barry không biết cần mua thịt gì vì vậy nó cứ gật đầu. Người bán thịt liếc con dao nhỏ trên đá mài và hỏi:

“Bao nhiêu?”

Barry đưa tay vào túi và lấy ra tất cả số tiền nó có:

“Bốn xu.” – Nó đáp.

“Cháu sẽ chẳng có được bao nhiêu thịt bò với bốn xu đó đâu. Cho chó phải không? Một vài mẩu thừa nhé? Loại thịt ấy thì cháu mới có nhiều hơn.”

Ingrid dùng cùi chỏ hích Barry và dúm vào tay nó 3 xu.

“Cho cháu mua 7 xu.” – Barry nói.

Người bán thịt cúi xuống và lấy ra một hộp trắng nhỏ từ dưới quầy.

“Loại này nhé?” – Ông hỏi và cho nó nhìn bên trong.

Barry gật đầu.

Vài phút sau người bán hàng gói miếng thịt vào tờ báo. Barry nhét vào trong túi áo vét tông và cùng với Ingrid trở lại đi qua trường, rồi ra ngoài trên con đường mòn hướng về phía đường tàu. Ingrid lên tiếng:

“Tớ đã nói rồi, cậu có thực sự biết con sư tử ở đâu không?”

“Tớ biết.” – Barry đáp.

“Và câu chuyện về sữa là đúng chứ?”

Barry gật đầu. Nó có cảm giác như ta đây là kẻ cả. Nó nhìn Ingrid xem cô bé thích thú đến mức nào. Tuy nhiên Ingrid vẫn cắn đầu bím tóc về mặt căng thẳng.

“Không phải sợ.” – Nó nói. – “Sư tử rất yếu và đang bị ốm, có một vết thương lớn ở trên vai. Tớ nghĩ thậm chí nó không thể đứng lên được.”

“Cậu đã vuốt ve nó à?”

“À không. Không hoàn toàn đúng là mình đã vuốt ve nhưng mình đã tới rất gần nó. Không đâu, ít nhất là cho tới khi chúng ta làm bạn với nó.”

Ingrid suy nghĩ việc này khá lâu. Khi chúng đã gần tới nơi, cô bé lên tiếng:

“Cậu có nghĩ là chúng ta có thể làm bạn với nó được không? Nó có thể tới trường với chúng ta được chứ?”

“Mình không biết.” – Barry trả lời.

“Tớ đánh cuộc với cậu là người ta sẽ muốn chúng ta lên ti vi đấy.” – Ingrid tiếp.

“Mình sẽ không đi.” – Barry khẳng định. – “Ánh sáng chói và camera sẽ làm nó sợ.”

“Nói đùa thôi chứ mình cũng không nghĩ đến điều đó.” – Ingrid thừa nhận.

Hai đứa tới chỗ cái hồ dưới gốc cây. Barry xuống trước. Nó muốn cho Ingrid cách đánh đu vào rễ cây như thế nào. Lúc này con sư tử vẫn ở nguyên vị trí như buổi sáng. Nó vươn người, chiếc cằm to của nó tì trên đôi chân trước. Ông Chúa sơn lâm mở mắt nhìn hai đứa nhưng vẫn không nhúc nhích.

“Nó đáng yêu đấy chứ.” – Ingrid thì thào. – “Kia có phải là chiếc hộp kềm cậu đã đổ sữa vào phải không?”

“Đúng đấy.” – Barry đáp. Nó ngồi xuống nền và gỡ gói thịt. Trông thịt không thật ngon lắm và đã có mùi. Nhưng tất nhiên con sư tử chẳng để ý đến điều này. Nó lấy miếng thịt nạc nhất và giơ lên để cho sư tử nhìn thấy, rồi nói:

“Cái này được chứ, anh bạn? Ê bữa ăn tối nay của chú mày đấy.”

Con sư tử vẫn không nhúc nhích. Ingrid nhắc:

“Đưa vào gần hơn để nó có thể nhìn thấy được.”

Barry đáp:

“Ồ trong vườn thú người ta để thịt lên đầu một cây gậy rồi đẩy vào qua rào chắn.”

“Vậy cậu có thể lấy một cái gậy.”

“Cậu sẽ chờ ở đây trong lúc tớ đi tìm một cành cây chứ.”

Ingrid ngoái nhìn con sư tử rồi nói:

“Mình nghĩ là nên đi cùng để giúp cậu tìm kiếm.”

Họ không tìm thấy một cây gậy nào nhưng cuối cùng cũng tìm ra một cành cây có chạc ở đầu. Barry đem trở lại trong hang. Nó để miếng thịt ở trên cây gậy rồi từ từ đưa cây gậy ra cho miếng thịt gần sát mũi con sư tử. Nhưng sư tử vẫn không nhúc nhích. Thật là chán nản.

“Đưa vào gần hơn nữa đi.” – Ingrid nói.

Barry đưa gậy ra làm miếng thịt rơi xuống đất gần đầu sư tử. Trong phút tạm ngừng đó cũng chẳng có gì xảy ra. Sau đó một lúc sư tử ngẩng đầu lên rất uể oải và hít hít miếng thịt. Thậm chí cử động của nó còn rất chậm chạp, như thể mọi cử động đều khiến cho nó đau đớn, nó thận trọng đặt miếng thịt lên bằng hàm răng và ngậm ở đó. Rồi miếng thịt lại tuột ra khỏi miệng, chán ngán, sư tử từ cái cằm to lớn lên đôi chân rồi nhắm mắt lại. Ingrid nhận xét:

“Tớ nghĩ là nó muốn nói rằng: ‘Xin cảm ơn, nhưng giờ tôi không đói.’”

“Có lẽ không đúng loại thịt nó ăn chẳng?” – Barry nói. – “Chúng ta đã phải chi 7 xu kia đấy.”

“Cứ để lại gần nó. Có thể rồi nó sẽ thấy đói sau này.” – Ingrid gợi ý.

Cô bé lấy cây gậy từ tay Barry rồi đẩy tất cả chỗ thịt vào gần con sư tử. Thịt rơi ra khỏi giấy và bị lẫn với đất bẩn. Ingrid nói:

“Nếu nó thực sự đói nó sẽ không từ chối đâu.

Sáng mai chúng ta sẽ trở lại chứ?”

“Mình nghĩ là có thể không lấy được thêm tí sữa nào nữa ở nhà đâu, mẹ mình chắc chắn sẽ nghi ngờ. Tớ chỉ có thể mang đi một chai nước.”

“Đừng lo, mình có thể lấy đi được rất nhiều sữa. Chỉ cần phải đến kho mà lấy thôi.” – Ingrid nói.

Barry nhắc:

“Nhớ là đừng có nói với ai là cậu cần sữa để làm gì.”

“Tất nhiên, mình sẽ không nói.”

Sau đó chúng trườn người ra một cách nhẹ nhàng và về nhà uống trà.

7. Kiên trì là mẹ thành công

Sáng hôm sau khi hai đứa đến cái hố dưới cây thì không nhìn thấy thịt nữa. “Con sư tử đã ăn hết.” Chúng đoán thử như vậy và rất mừng. Ingrid mang theo một can sữa ba lít và một nắp hộp có thể dùng như một chiếc cốc.

“Cậu đã xoay xở thế nào mà có thể lấy được nhiều sữa thế?” – Barry thắc mắc. – “Và không bị phát hiện trong nhà kho đây chứ?”

Cô bé đáp:

“Có đấy. Mình đã bị chú ý. Thật là ngờ nghệch.”

“Nhưng cậu đã hứa là sẽ không kể với ai cơ mà?”

“Không kể! Mình chỉ nói là mẹ mình muốn có thêm một ít sữa.”

“Nhưng họ đã phát hiện ra.”

“Chẳng có lí do gì.” – Ingrid nói. – “Sữa không phải là cái gì quá đặc biệt khi chúng ta có cả một trang trại. Nhưng nếu họ phát hiện ra thì mình sẽ nghĩ ra một cách gì đó để trả lời.”

“Thôi được... Nào đưa đây. Tớ sẽ rót vào hộp.” – Barry nói.

“Mình mang đi thì hãy để mình rót.” – Ingrid đề nghị.

Barry chỉ việc đứng nhìn. Giờ thì con sư tử nhìn một cách thích thú. Khi Ingrid bắt đầu rót sữa, chú sư tử vươn đầu thò mũi ra ngửi. Tuy không rời khỏi nơi ẩn nấp nhưng nó đang chờ sữa. Ingrid để chiếc hộp xuống cách nó chừng 60 cm, rồi nói với Barry:

“Nếu cậu muốn thì cậu đưa cho nó.”

Barry dùng chân đẩy chiếc hộp ra phía trước. Con sư tử bắt đầu liếm sữa một cách háo hức và không dừng lại cho đến khi chiếc hộp sạch nhẵn. Rồi nó nhìn lên như thể chờ được uống thêm sữa. Ingrid nói:

“Tớ cho là nó đã khá hơn rất nhiều rồi.”

“Chúng ta phải đi lấy thêm thịt cho nó. Trong vườn thú, sư tử ăn rất nhiều thịt.” – Barry nêu ý kiến.

Ingrid trả lời:

“Tớ chẳng còn tí tiền nào trong túi cả. Xem ra sư tử là một loại vật nuôi khá tốn kém đấy.”

Chúng trườn trên nền và nhìn chằm chằm vào con sư tử, con vật cũng nhìn lại chúng. Bây giờ ở trong hang và mặt đối mặt với con thú dữ hai đứa bé thấy không còn muốn vượt ve hay đối xử với nó thân mật nữa.

“Nó phải ăn thịt à? Nó có thể ăn bánh mì hay thực phẩm gì đó thêm vào chứ?”

“Bánh mì và sữa thật là đáng ghét với con người. Tớ cho là sư tử lại càng không thích hai thứ đó.” – Barry đáp.

Chúng quyết định đã đến lúc phải rời khỏi đây, nếu không sẽ bị muộn học.

Cả ngày ở trường Barry chỉ nghĩ đến việc làm sao có được thức ăn cho con sư tử. Cho tới thứ bảy thì nó không thể còn có thêm tí tiền nào. Vào bữa tối Barry đã có ý định để dành chỗ thịt trong đĩa của nó lại. Nó tìm cách đưa hai lát thịt vào khăn tay rồi sau đó cho lát thịt vào túi áo. Không ai thấy hết, nhưng chỉ lát sau nó đã cảm thấy nước xốt thấm qua túi áo. Barry quyết định là có thể cuồn được thịt theo cách này, vì vậy nó đút thêm một lát thịt nữa vào túi, nhưng như vậy cũng chưa thấm tháp gì cho một bữa ăn của ông Chúa sơn lâm.

Rồi vào một buổi chiều một việc bất ngờ xảy đến làm xoay chuyển tình hình một cách khá may mắn, tuy lúc đầu không vui vẻ lắm. Trong giờ giải lao Barry đang chơi với đám trẻ khác thì con dao bỏ túi của nó bị rơi ra. Lập tức một đứa tên là Sydney Smallbone nhặt lên. Smallbone từ chối không

trả lại. Nó nói một cách khinh khỉnh:

“Những đứa như mày không nên có dao. Mày có thể làm người ta bị thương đấy.”

Barry đi gọi bạn để giúp đỡ nó trong khi Smallbone nghịch con dao. Nó phi con dao vào bờ rào của sân chơi và làm mẻ một mảnh lưới to. Khi Barry quay lại Smallbone ném con dao về phía nó rồi chạy đi.

“Hãy kể với ông Đèn ấy.” – Bạn của Barry khuyên nhưng nó thấy không cần thiết.

Khi vào lớp, thầy giáo hỏi nó:

“Barry, có chuyện gì xảy ra với con dao của em thế?”

Và vì vậy Barry chẳng phải trình bày gì ngoài việc giải thích tất cả những sự việc.

Một cuộc cãi lộn xảy ra. Smallbone bị lôi ra và bị hỏi rất nhiều câu hỏi. Barry cũng bị tra hỏi. Con dao được trình ra để xem xét. Nhân chứng trong lớp được gọi tới. Cuối cùng thầy giáo cũng đi đến kết luận là Smallbone phải đền bù con dao của Barry và cho nó đến cuối tuần để làm việc đó.

Nhưng Smallbone đã phác một cử chỉ như đóng kịch và tuyên bố:

“Tôi không cần phải đợi đến cuối tuần. Tôi không cho là con dao lại đáng giá hơn 6 xu.”

Barry kêu lên một cách phẫn nộ:

“Tôi đã phải mua nó với giá 5 siling đấy.”

Thật ra thì John đã tặng nó con dao, nhưng đúng là lúc đầu nó có giá tới 5 siling. Smallbone thọc tay vào túi và đang hoảng lấy ra nửa curon (tức 2,5 siling) và gần như nó ném lên bàn thầy giáo và nói thêm rất nhanh:

“Thưa vâng.”

Barry nhận đồng nửa curon và nó có thể tin chắc vào sự may mắn của mình. Ngay sau khi tan học nó cùng với Ingrid đi tới hiệu bán thịt. Barry nói:

“Mình nghĩ là chúng ta nên đi tách riêng, như vậy sẽ không gây ra nghi ngờ. Tớ sẽ mua một siling trước rồi sau đó cậu cũng làm tương tự”

“Cậu tiêu hết nửa curon à?” – Ingrid hỏi.

“Tớ định để lại 6 xu cho ngày mai vì sợ rằng Smallbone không đưa chỗ còn lại.”

Chúng mua thịt và tới cái hang dưới cây. Trên đường đi Ingrid hỏi:

“Cậu có nghĩ là thợ làm đầu trả rất nhiều tiền cho mái tóc không?”

“Tớ không nghĩ thế.” – Barry đáp. – “Họ luôn quét bụi rác và đầu mẩu thuốc vào góc nhà. Điều đó có nghĩa là cậu phải trả tiền để họ cắt tóc đi.”

“Không... Cô mình đã bán được tóc của cô ấy.”

“Cậu định cắt đi tết tóc của mình à?” – Barry hỏi.

“Có thể.” – Ingrid đáp.

“Thế cậu sẽ làm thế nào khi cậu muốn mút tóc.” – Barry lại hỏi.

“Đừng có kiêu nói châm chọc như thế.”

“Đồng ý thôi.”

Chúng im lặng bước đi, bỗng Barry lại hỏi:

“Ý cậu là muốn bán đi mái tóc để lấy tiền nuôi con sư tử của chúng ta à?”

“Không.” – Ingrid đáp một cách gay gắt. – “Tớ rất thích mút tóc mình.”

Rồi cô bé đưa một bên đuôi tóc vào giữa hai hàm răng và nhìn Barry một cách bướng bỉnh. Barry nói:

“Mình không biết. Bọn con gái thật buồn cười hơn cả bọn con trai.”

Khi chúng tới cái hang dưới hàng cây, chúng thấy sư tử vẫn ở đó, vẫn nằm ở chỗ trong cùng của hang, nhưng tư thế của nó nhanh nhẹn và nằm xếp chân dưới chân mình. Trông nó không đến nỗi yếu đuối hay ốm đau lắm. Nó lập tức vươn đầu lên khi hai đứa trẻ nhìn nó qua những chiếc rễ cây.

“Trông nó như là to hơn.” – Ingrid thốt lên.

“Đừng có ngớ ngẩn thế. Làm sao nó có thể to hơn được.”

“Mình không có nói là nó to hơn, mà chỉ nói là trông nó có vẻ như thế.”

Chúng trèo xuống cùng với gói giấy báo trong tay. Ingrid nói:

“Câu có thể đưa miếng thịt của cậu trước.”

Nhưng trước khi chúng kịp mở gói giấy ra thì con sư tử đã vờ vào rồi. Với một cái ngáp dài nó đứng dậy và vươn người ra, và khi làm thế thì thân hình nó có vẻ như lấp đầy cái hang.

“Tớ sợ lắm.” – Ingrid kêu lên.

Cô bé chạy ra phía sau Barry và túm chặt đến nỗi làm nó phát đau. Barry cũng rất sợ nhưng nó không nói ra. Cả hai đứa trẻ đứng yên như trời trồng và nhìn con sư tử.

Khi sư tử thôi không vươn mình nữa thì nó tiến chậm về phía trước. Nó chuyển động từng chân một như thể một người vừa ốm dậy sau bốn tuần. Khi đã ở khá gần những đứa trẻ nó cúi mồm về phía trước và hít hít gói giấy trong tay Ingrid. Hơi kêu lên một chút, cô bé đánh rơi cái gói và bước lùi lại. Con sư tử ngược nhìn lên cô gái, thật khó có thể nói là tò mò hay trách móc, rồi lại quay đi hướng tới sự chú ý vào cái gói. Nó lảo đảo lại bằng một chân vài ba lần. Rồi dường như không thể kiên nhẫn được nữa, nó dùng răng nhặt lên và giũ ra thật nhanh. Lớp giấy bị tách ra và ngay lập tức miếng thịt rơi xuống lăn trên nền hang. Con sư tử nhai từ mẫu thịt này đến mẫu thịt khác và ăn rất nhanh. Nó có vẻ đói lắm. Nó nhai ngấu nghiến và nuốt cũng rất nhanh.

Con sư tử ăn đến miếng cuối cùng, ngửi quanh hang rồi sau đó tiến đến đứng chờ Barry lúc này đang còn cầm cái gói trong tay. Ông Chúa sợ lắm rất to lớn nhưng đi chuyển rất nhẹ nhàng và điệu bộ nó giống như một con chó khiến Barry chẳng nghĩ ngợi gì, nó lấy một mẫu thịt trong bọc của mình ra. Con sư tử nhẹ răng và để lộ những chiếc răng vàng rất lớn. Barry sợ hãi đánh rơi miếng thịt. Khi con sư tử cúi cổ để nhặt, Barry cũng để rơi bọc của mình xuống nền và lùi lại. Nó kêu lên:

“Nào đi thôi.”

Con sư tử nằm xuống bên cạnh miếng thịt và bắt đầu ăn. Nó thậm chí không ngược mắt nhìn hai đứa trẻ và chúng vội vã rời khỏi hang...

8. Một chút lộn xộn

Sáng hôm sau Barry thức dậy rất muộn. Quá 8 giờ mẹ nó phải đánh thức và giục nó nhanh lên. Barry nhìn đồng hồ và nhảy ra khỏi giường.

“Ôi mẹ.” – Nó kêu lên. – “Sao mẹ lại để con ngủ muộn thế?”

“Con biết ơn mẹ phải không.” – Mẹ nói. – “Mọi sáng con thường hay than vãn bắt kể mẹ đánh thức con vào mấy giờ kia mà.”

“Vâng nhưng sáng nay...”

“Được, vậy có gì đặc biệt sáng nay thế?”

“Không có gì. Con chỉ muốn dậy sớm hơn một chút. Giờ thì con chẳng còn thời gian để làm gì trước khi đến trường.”

“Con muốn làm gì?” – Mẹ nó hỏi.

“Ồ không có gì đâu. Không có gì thật mà.” – Nó đáp.

Barry chợt nhận ra câu chuyện này thật nguy hiểm cho nó.

“Ừ, nhưng sao?”

“À, con chỉ nói là... con muốn giúp Frankie Crouch trước khi đến trường.”

“Giúp nó việc gì?”

Trí tưởng tượng của Barry không được tốt lắm nên những câu hỏi vắn của mẹ làm nó phải vắt óc suy nghĩ.

“Con muốn giúp nó lấy thức ăn cho thỏ.” – Barry trả lời. – “Cây Bò công anh.”

“Ý con là Frankie Crouch yêu cầu à?” – Mẹ nó tiếp.

“Vâng đúng vậy.” – Barry trả lời mẹ.

Nó mặc quần và đứng dậy ra khỏi bàn. Bà Matthews lên tiếng:

“Đừng có nuốt thức ăn như thế, nhai kĩ đi đã. Còn về Frankie Crouch, nó đang phải nằm viện vì bị ho gà. Chỉ mới hai mươi phút trước đây mẹ đã gặp mẹ nó.”

Barry lưỡng lự một chút rồi nói:

“Vâng, chính vì thế mà con phải chăm sóc thỏ giúp nó, và nó không được khoẻ, mẹ cũng biết đấy.”

Bà mẹ không trả lời ngay, liếc nhìn nó, rồi cuối cùng mới lên tiếng:

“Để xem.”

John đã trở ra từ phòng tắm và vươn cổ làm mặt bộ nghiêm chỉnh lúc thất nơ, nó hỏi:

“Có thẳng không hả mẹ?”

“Thẳng rồi.”

Barry liếm chỗ nứt cuối cùng trên ngón tay rồi nói:

“Giờ thì con đi đây, mẹ.”

“Trước hết con phải đánh đôi giày cho sạch đã và chải đầu đi.” – Mẹ nó nhắc. – “Hãy tự ngắm mình mà xem.”

“Đầu của mày nhiều gàu quá.” – John nói. – “Lại không còn một cái cúc nào trên áo vét nữa chứ. Và mẹ xem, quần nó bị thủng một lỗ lớn kia kìa.”

“Đâu?” – Bà Matthew hỏi giọng nghiêm khắc. – “Barry, hãy quay người cho mẹ xem nào.”

Barry thăm thẳm rửa anh mình.

“Không có gì đâu mẹ.”

“Quay người lại xem nào.”

Barry quay người lại.

“Lại lãng phí thêm năm phút nữa!” – Nó nghĩ như vậy và làm bộ mặt găm gè với anh qua phía trên đầu mẹ. John lại tiếp:

“Em đúng là một thằng bé thô lỗ.”

Và trong lúc mẹ tìm kim chỉ để khâu lại chỗ thủng trên quần của nó thì John cầm tờ báo lên liếc qua trang nhất. Vài phút sau cậu ta lại hỏi:

“Mẹ có nhớ tên của rạp xiếc mà chúng ta xem năm ngoái không?”

“Rạp Shipperton chứ gì?”

“Vâng, họ đã bị hoả hoạn rồi.”

“Thế còn bây giờ?” – Bà Matthew hỏi.

“Tờ báo này cho biết mức độ thiệt hại là rất lớn.”

“Ôi, làm ơn nhanh lên đi mẹ.” – Barry giục. – “Chẳng ai nhìn ngó con thỏ.”

“Nếu bây giờ mẹ không khâu cho chắc chắn thì sau lại phải làm lại lần nữa đấy.” – Bà Matthew trả lời. – “Nào hãy đứng yên nếu không mẹ đâm cả kim vào con bây giờ.”

“Mẹ đã làm thế có đến trăm lần rồi, thêm lần nữa chắc cũng chẳng sao.” – Barry tiếp.

Cuối cùng thì mẹ nó cũng bảo:

“Xong rồi đấy, con thử chạy xem.”

Barry lo lắng liếc nhìn đồng hồ còn mẹ nó thì khuyên:

“Ồ, đừng lo cho con thỏ của Frankie, mẹ sẽ xem nó cho.”

Barry cảm thấy điều này sẽ gây rắc rối trầm trọng. Bây giờ đã quá muộn để đi xuống chỗ con sư tử ăn nắp. Nó không dám đi học muộn đến hai buổi sáng trong một tuần. Nó nghĩ: “Mình cứ băn khoăn không biết Ingrid đã làm những gì. Không biết nó có mạng thêm sữa đến không, hay là nó sợ vào hang một mình? Mình sẽ biết khi đến trường, thật là may mắn nếu hai đứa lại được phân công đi lấy sữa, như thế mình sẽ có cơ hội được nghe mọi chuyện.”

...

Sáng hôm đó Ingrid không dậy muộn. Cô bé đến nhà kho và rót sữa tươi còn đang ấm nóng từ trong xô vào can. Nó nghe được cả tiếng sột soạt của con bò đang nhai cỏ và động chân như thể chờ được vắt sữa. Không ai trông thấy Ingrid đã lấy sữa như thế nào. Nó giấu can sữa dưới bờ rào rồi trở lại ăn sáng. Mẹ nó hỏi:

“Con đi đâu về thế?”

“Con ở bên ngoài về.” – Nó đáp. – “Con có thể ngắt một ít hoa Anh thảo để vào bàn ăn sáng được chứ?”

“Không còn thời giờ nữa đâu. Con ngồi xuống rồi dùng bữa sáng luôn đi.”

Ingrid đi học sớm hai mươi phút. Nó nói nó muốn gọi bạn học trên đường đi. Mẹ nó vui vẻ:

“Mẹ mừng là cuối cùng thì con cũng muốn đánh bạn với chúng nó. Tên cô bé là gì?”

“Bar...” – Ingrid vừa bắt đầu nhưng dừng lại kịp thời.

“Barbara phải không?”

“Vâng ạ”

Ingrid nhắc chiếc can sữa lên và khi vừa khuất khỏi tầm mắt mẹ là nó lập tức đi về phía đường hầm, rồi dừng lại cách cái cây đỗ chừng 20 mét và chờ đợi. Nó đợi Barry trong khoảng mười phút rồi

sau đó đi lên con đường nhỏ xuyên qua vườn cây về phía ngôi nhà. Chẳng thấy bóng dáng cái thùng hay chun mũi đâu cả. Thế có sốt ruột không?

Một lát sau Ingrid lại đi về phía cây đỗ. Nó không biết đã là mấy giờ nhưng cảm thấy cũng đã muộn rồi. “Không biết là đã có điều gì cản trở Barry không đến được nhỉ? Trong trường hợp đó thì sư tử sẽ không được uống sữa. Vì mình không đủ can đảm để cho nó uống sữa. Mình sẽ đếm từ 1 đến 100 mà vẫn chưa thấy Barry đến thì sau đó sẽ chạy đến trường.” Cô bé quyết định và đếm 1 đến 100 nhưng Barry chưa đến... Nó chợt nghĩ ra ý nghĩ rằng chỗ sữa thật là lãng phí. Có lẽ nó chỉ ghé nhìn vào trong cái hồ và nếu con sư tử còn ở đó thì nó có thể nghiêng người và đưa chiếc can vào. Con sư tử có thể sẽ uống được một chút khi sữa đổ ra.

Cô bé bò rất nhẹ lên bên rìa cái hồ và nhìn vào. Không thấy sư tử ở trong đó. Đầu tiên nó nghĩ chắc con sư tử phải nằm sâu bên trong nhưng rồi khi nó tìm thấy một chỗ mà từ đó có thể nhìn thấy rõ khắp cả hang, nhưng chẳng có gì. Sư tử không còn đó nữa.

“Tất nhiên.” – Cô bé nghĩ thầm. – “Chắc bây giờ nó đã ra ngoài rồi, nhất là khi nó thấy khoẻ hơn.” Nếu làm thật nhanh thì nó có thể trèo vào hồ rút sữa ra hộp rồi lại trèo ra. “Khi sư tử trở lại sẽ thấy sữa sẵn sàng dành cho nó.”

Nó đu người vào những cái rễ cây bằng một tay còn một tay xách can sữa. Việc đó khá bất tiện nhưng nó cẩn thận không để sánh tí sữa nào ra bên ngoài. Nền hang dốc và khi nhảy vào nó thấy lúng túng và cảm thấy đau như bị treo chân. Nhưng Ingrid cố gắng giữ cho chiếc can vẫn thẳng và do vậy chỉ có một chút sữa bị sánh ra.

“Hừ, tốt đấy.” – Ingrid nói to. Âm vang giọng nói của nó cổ vũ thêm cho nó.

Nhưng khi cô bé thử đưa chân thêm một lần nữa thì thấy đau nhói ở mắt cá chân khiến nó thét lên. Nó ngồi xuống ngay nền đất và chăm chú nhìn nơi mắt cá. Nó nghĩ: “Mình đã gây ra điều tệ hại rồi. Mình đã làm vẹo hoặc thậm chí là gãy xương.” Nó đau đến mức không thể đứng lên một lần nữa. Và Ingrid ngồi đó một cách bất lực, cô đơn, nước mắt bắt đầu lăn trên hai gò má.

“Ingrid Nelson, đừng như một đứa bé con thế.” – Nó tự nói với mình rồi lau nước mắt. Nhưng nước mắt vẫn cứ rơi hoài, chẳng có gì thay đổi.

Sau một lúc nó bình tĩnh lại và cố nghĩ xem mình sẽ phải làm gì. Nó nhảm tính: “Có rất ít hy vọng là ai đó sẽ tìm thấy mình. Chỉ một người biết mình đã đi đâu là Barry. Nếu mình không có mặt ở trường cậu ta sẽ đến đây xem điều gì đã xảy ra.” Rồi nó nhớ ra là cậu ta không thể đến trước giờ ăn tối, nhưng đầu tiên điều đó không làm nó quá lo ngại. Nó uống một chút sữa và cảm thấy dễ chịu hơn, sau đó nằm xuống nền đất và nhìn vờ lên bầu trời qua lỗ vào cửa hang.

Đột nhiên nó ngồi dậy miệng khe khẽ rên, nó thoáng nghĩ đến con sư tử. “Chắc chắn không sớm thì muộn sư tử sẽ quay lại và khi đó thì chỉ có mình mình với nó.” Ingrid sợ hãi. Nó lê người về phía thành hồ. Chỉ cần làm sao mình có thể với tay đến những cái rễ gần lối ra khỏi hang và nâng được mình lên bằng hai cánh tay và còn một bên chân còn lạnh là ổn. Điều đó không dễ chút nào vì mắt cá chân rất đau khi nó bắt đầu nhúc nhích. Nó lại khóc nhưng vẫn cố gắng từng cm cho tới khi đến gần lối ra. Sau đó nó nghỉ ít phút, sau đó leo lên bằng một bên đầu gối và với tay lên cao tới mức có thể. Ngón tay nó đã tóm được một chiếc rễ cây. Thật là khó khăn đối với Ingrid để tóm cho chặt và rồi đứng dậy run run trên một chân.

Phần tiếp theo là khó khăn nhất vì vậy nó phải nghỉ thêm một chút. Sau vài phút cô bé tóm chặt lấy rễ cây bằng tất cả sức lực của đôi tay và kéo mình lên khỏi mặt đất. Nó đưa bên chân còn lạnh đập mạnh vào thành đất. Nhưng khi nó định đổi chỗ tóm để chộp lấy cái rễ cao hơn thì bị trượt và rơi trở lại.

Ingrid ngồi trên nền và khóc... khóc mãi rồi tiếp tục tự nhủ: “Sư tử rất thân thiện. Nó sẽ hiền lành thôi vì chúng ta đã cho nó ăn.” Nhưng thực ra nó không tin vào điều đó. Cứ mỗi giây cô bé lại ngược nhìn mảnh trời xanh từ chỗ đang nằm. Nó chờ đợi con sư tử.

Chỉ cần Barry khẩn trương lên thì chắc chắn nó sẽ đến đây khi không thấy Ingrid đi học.

9. Kêu gọi mọi sự giúp đỡ

Con sư tử nằm giữa bụi cây ở bìa rừng. Nó cảm thấy khỏe lên rất nhiều và cực kì đói. Từ chỗ nằm nó có thể nhìn thấy một khu vườn rộng. Vài người phụ nữ đang làm lụng ở đó. Một người đàn ông tiến đến từ chiếc ô tô Land-Rover và đi xem xét công việc. Người đàn ông đó có một con chó khoang trắng đen đi cùng và nó chạy rôi rít xung quanh, cái mũi thì đánh hơi trên nền đất. Bất chợt nó gặp mùi thoang thoảng của con sư tử và bắt đầu sủa rất to.

“Lại đây, Jake!” – Người đàn ông gọi.

Con chó sủa như hoá dại và không chịu nghe lệnh ông chủ.

“Mày tìm thấy gì ở đây thế?” – Ông nói và nhìn về phía rừng.

Một trong những người phụ nữ đó nhìn con chó khi đang lên đồi dẫn đến rừng, bà nói:

“Một con cáo đã chạy qua cánh đồng cách đây khoảng một giờ trước. Tôi cho là nó đã đánh hơi thấy mùi con cáo.”

“Một con cáo à?” – Người đàn ông hỏi lại.

Ông ta quay đầu chiếc Land-Rover và lấy ra khẩu súng. Sau đó đi lên đồi và con chó theo sau.

Bỗng một người phụ nữ gọi ông và chỉ về tận cuối vườn. Người đàn ông quay lại ngay lập tức nhìn thấy con cáo đang phi nhanh xuống đồi. Ông ta gọi con chó quay lại và khi nó không tuân lệnh chủ thì ông liền nhấc nó, kẹp giữa cánh tay bên hông.

Con sư tử nằm dưới ánh mặt trời thoảng dang theo dõi người đàn ông và con chó vào trong xe ô tô và cho xe chạy đi ra sao. Rồi nó vươn mình đứng dậy và chạy trở lại trong rừng. Nó chạy thong thả dọc theo một con đường mòn hẹp và qua một cánh đồng có một bầy cừu đang gặm cỏ. Chúng đang ở cuối cánh đồng. Con sư tử lại nằm xuống và quan sát đàn cừu.

Đàn cừu gặm cỏ và dịch chuyển rất chậm về phía rừng. Chúng phải mất đến một giờ đồng hồ mới tới giữa đồng. Con sư tử thì cầm lên đôi chân và chăm chú quan sát chúng rất lâu không rời mắt khỏi đàn cừu. Nó có thể ngửi thấy mùi cừu và biết rằng lũ cừu này có thể làm thức ăn cho nó được lắm, mặc dù trông chúng không giống con mồi của nó hằng ngày. Nó cảm thấy rất phấn khích tuy rằng không hiểu vì sao.

Ông Chúa sơn lâm này được sinh ra trong một vườn thú nhỏ và bị bán đi khi là một chú sư tử non cho một người huấn luyện sư tử ở rạp xiếc Shipperton. Khi sống trong cũi nó được ăn đều đặn. Chưa bao giờ nó biết săn đuổi và giết chóc như thế nào. Nhưng bây giờ nó đang rất đói. Nó nằm đây và nhìn bầy cừu tiến về phía nó, cái đuôi ngoe nguẩy từ bên này qua bên kia trong đám lá rụng phía đằng sau.

Trong lúc con sư tử nhìn đám cừu thì Ingrid thức dậy sau cơn ngủ gà ngủ gật và uống chỗ sữa cuối cùng. Nó nghĩ chắc cũng đã chiều rồi nhưng thật ra mới chỉ giữa trưa. Nó cố gắng đứng lên bằng cái chân đau và cảm thấy đau lắm, mắt cá thì sưng phồng và hơi bị xanh.

Từ chỗ đường tàu Ingrid có thể nghe thấy tiếng người nói. Họ cười khi đi dọc theo lối mòn về phía đường hầm. Một người trong đó là bác của Ingrid. Cô bé nghĩ: “Họ đang đi về chỗ ăn bữa trưa.” Nó chăm chú lắng nghe giọng nói của bọn họ và tất nhiên nhận ra một giọng nói quen thuộc trong số đó.

“Bác Sandy.” – Cô bé gọi và mong đợi câu trả lời. Rồi nó lại gọi to lên hết mức có thể. – “Bác Sandy! Cháu ở trên này, hãy giúp cháu!”

Nhưng những người đàn ông không nghe thấy gì. Nó cứ gọi mãi, gọi mãi nhưng tiếng nó bị những chiếc rế cây phía trên làm nghẹt lại. Rồi họ đi vào trong đường hầm và tất cả trở lại im lặng.

...

“Cái con bé Ingrid này chắc là lại nghỉ ở nhà vì bị cảm lạnh rồi.” – Barry nghĩ như vậy khi không thấy Ingrid tới trường. “Không biết sáng nay nó đã cố gắng đến hang để đem sữa cho sư tử

chưa?” – Nó tự hỏi. Rồi tự trả lời luôn: “Chắc là không. Nếu nó ồm.”

Có mỗi việc tốt duy nhất xảy ra đó là Smallbone trả nốt nửa curon. Giờ thì Barry có 3 siling để mua thịt cho sư tử. Nó ngẫm nghĩ không biết có nên mua nhiều thịt như vậy ở cùng một hàng thịt hay không và rồi đi xuống đường tới một hàng thịt khác.

Vào buổi chiều bọn con trai có giờ thủ công, đó là bài học hay nhất trong tuần, Barry quên mất con sư tử và quên luôn cả Ingrid.

Con sư tử nằm nguyên một chỗ không nhúc nhích trong suốt ba giờ đồng hồ. Bảy cừu giờ chỉ còn cách xa không quá 20 mét. Đột nhiên sư tử vươn đầu dậy. Phía xa xa dưới kia, trên con đường mòn, nó chợt nhìn thấy con chó nhỏ màu đen trắng. Sư tử nhìn con chó một chút, nhưng rồi lại hướng sự chú ý vào bảy cừu. Cả bảy cừu giờ đã ngoảnh đầu lại phía nó, phía có sự nguy hiểm. Chúng rất cảnh giác và đầy vẻ nghi ngờ. Sư tử bò ra từ phía dưới bụi cây và đứng trong khoảng trống, đuôi nó vẫy lịa lịa từ trước ra sau. Nó nhìn lũ cừu và quyết định tiến về phía chúng. Nhưng ngay khi nó dịch chuyển về phía đàn cừu thì lũ cừu đã quay đầu đi và chạy ra cánh đồng rồi xa con sư tử. Cùng lúc đó con chó màu trắng đen từ trong rừng vọt ra, chạy ngang qua cánh đồng về phía sư tử và sủa lên giữ đội.

Đầu tiên sư tử dõi theo đám cừu rồi sau đó là con chó đang lao đến. Vào giây phút cuối cùng nó tát con chó bằng chân trước nhưng không có ý định giết chết con cún đó. Sư tử không biết phải xử sự thế nào trong tình huống kiểu này. Nó lùi chậm chậm trong khi con chó cứ cuống cuống, sủa inh ỏi và nhảy bổ vào nó. Con sư tử lắc cái đầu như thể bị ong đốt và lùi lại từ từ. Đám cừu lùi lại và quan sát chúng.

Ông Chúa sơn lâm nhàm chán việc đó trước tiên. Nó đột ngột quay lại và chạy thông thả theo bìa rừng. Con chó chạy lẻo đẻo theo sau cách một quãng ngắn nhưng nó không thể chạy nhanh bằng con sư tử, cho nên dừng lại và sủa oang oang như một người đặc thăng. Sư tử tiếp tục chạy cho đến khi tiếng chó sủa nhỏ dần phía sau. Rồi nó chạy nước kiệu vào rừng và chạy khoan thai chậm chậm. Bảy giờ thì nó thấy đôi khủng khiếp. Sư tử nhớ lơ mơ trong đầu một hình ảnh không rõ ràng về cái hang dưới gốc cây, đó là chỗ cuối cùng nó được nhìn thấy và được cho thức ăn. Nó hít hít không khí, rồi quay lại đi qua rừng về phía cái hang.

10. Cửa hàng đóng cửa sớm.

Bốn giờ Barry đi ra khỏi trường và đi về chỗ cửa hàng. Vì là thứ tư nên tất cả các cửa hàng thịt đều đóng cửa và nó đã không chuẩn bị cho tình huống này. Nó đứng trước một cửa hàng thịt với cảm giác hết sức lúng túng. Đầu tiên Barry không thể tin nổi chuyện này, thậm chí nó còn dứ dứ nắm đấm rồi sau đó nhìn qua cửa sổ. Cửa hàng vắng tanh.

Khi đi trở lại về phía đường Barclay Close nó cố nghĩ ra cách gì đó để có thể mua được thịt. Ở góc phố có một cửa hiệu nhỏ bán đường và thuốc lá và vì lí do nào đó người ta vẫn mở cửa. Nó nhìn vào bên trong. Hay là cho sư tử ăn sôcôla vậy.

Nhưng trên giá phía trong có những dãy hộp hoa quả, đậu, súp, cà rốt, thức ăn cho chó. Barry phàn chán hẳn lên. Thức ăn cho chó chắc hẳn là đắt nhưng có lẽ là có chất lượng. Nó vào cửa hàng và lấy ra 3 siling. Nhưng khi nó yêu cầu một hộp thì người phụ nữ trả lời:

“Xin lỗi cháu, chúng tôi không bán đồ hộp cho trẻ em. Điều cảm đoán đó thật là vớ vẩn, cô biết chứ, nhưng đó là luật pháp, thì phải chấp hành thôi. Nếu cô bán cho cháu mà cảnh sát trông thấy thì... phiền đấy. Cô có thể bán cho cháu một thanh sôcôla nếu cháu ưng.”

Barry mua một thanh sôcôla trong sự tuyệt vọng và nhai chậm rãi trên đường về nhà.

Mẹ Barry đang ở trong phòng khách và nói chuyện với người hàng xóm. Bà để bộ ấm chén pha trà trên chiếc khay đẹp. Barry nhận ra có một đĩa bánh quy kem. Nó nhìn mẹ.

“Con đã về rồi đấy à? Chào cô Winter đi, Barry.” – Bà nói.

“Cháu chào cô. Mẹ ơi, cho con xin một ít bánh được chứ?”

“Mẹ sẽ pha nước chè cho con, chờ một chút nữa thôi.”

Barry đi ra và đứng trong bếp. Nó rất đói và bụng đói lại càng nghĩ tới con sư tử. Chắc sư tử sắp chết đói và mình chẳng thể giúp gì cho nó được. Barry đi ra ngoài vườn và chẳng biết làm gì. Nó đá đi đá lại mấy hòn đá trên đường cho tới khi John về nhà. Nó gọi: “Anh John, đừng vội vào nhà, mẹ đang nói chuyện với cô Winter.”

“Họ đang nói chuyện à?”

Barry gật đầu.

John cất xe đạp và lấy sách ở trường ra khỏi túi để đằng sau. Nó dặn:

“Anh định làm bài tập đây. Hãy gọi anh khi tới bữa nhé.”

Barry theo anh vào nhà và lại đứng trong bếp một lần nữa. Nó có thể nghe thấy giọng nói từ trên phòng khách. Sau một lát nó đến bên chạn và ngó vào. Thoạt đầu Barry chỉ định xem có gì để uống trà không nhưng khi nó nhìn thấy một hộp thịt bò hầm đậu cậu ta liền nảy ra ý định khác: “Hộp này ở trên giá nhiều tuần nay, chắc là mẹ sẽ không nhớ ra đâu.”

Barry lấy chiếc hộp ra và nhắc trên tay cân nhắc. Rồi nó mở rở bánh và lấy ra chừng hơn một nửa tá bánh mì. Còn gì nữa nhỉ? Còn hộp đồ ăn của mèo. Nó có thể lấy đi một hộp. Nó gộp luôn hộp thức ăn vào những thứ khác. Sau đó nghe ngóng một lần nữa và vẫn nghe thấy tiếng hai bà đang trò chuyện. Nó lấy một cái mở đồ hộp và cho tất cả vào túi và lên êm ra ngoài bằng cửa sau.

Khi nó đang đi nửa chừng trên lối ra cổng thì cửa trước mở, rồi mẹ và cô Winter bước ra ngoài. Barry tiến về phía cổng và cảm thấy như bước trên mảnh vụn thủy tinh. Khi nó mở cổng thì mẹ gọi. Barry quay lại và cố che giấu chiếc túi sau chân.

“Barry đừng đi nữa, mẹ đang chuẩn bị trà cho con đây.”

“Một phút thôi mà mẹ.”

Bà Matthews quay lại để nói gì đó với cô Winter. Barry chuồn nhanh ra ngoài cổng và đi về phía đồng gạch không xa bờ rào lắm.

“Barry! Con không nghe thấy mẹ nói là không được bỏ đi hay sao?”

Cô Winter sửa soạn đi nhưng bà Matthews nhớ ra điều gì đó cần phải nói với cô. Barry đi xa hơn một chút. Nó muốn tới được chỗ đóng gạch để đặt cái túi thức ăn xuống đã, rồi sau đó sẽ trở ra mang đến hang.

“Barry! Mẹ nói không được đi!”

“Con sẽ không đi nữa.” – Barry kêu to. Chao ôi, đóng gạch kia cách chỗ Barry đang đứng rất gần, chỉ chừng sáu bước chân thôi nhưng sao bây giờ nó xa thế.

“Con nghĩ là mình bị rơi cây bút ở đây, nên đang đi tìm.”

“Bút của con để trên bàn ấy. Mẹ thấy nó bị phủ bùn ở trong vườn và đã rửa sạch rồi”

“Thế thì tốt quá.” – Barry cố nói với giọng nhiệt tình.

“Nào đi vào nhà, cậu bé.”

Không còn cách nào khác, Barry để rơi chiếc túi xuống đất và bước trở lại về phía cổng.

“Mang luôn cả cái túi của con về chứ.”

“Túi nào ạ?” – Barry hỏi một cách ngờ nghệch. Nó quay trở lại rồi nói: “Vâng, đây rồi, chỉ là cái túi cũ.” Nó dùng chân ấn cái túi xuống.

“Thế thì nhặt lên rồi bỏ vào sọt rác.” – Mẹ nó nói. – “Vào đi và chuẩn bị bàn để uống trà.”

Barry nhìn theo mẹ vào. Nó sượng đến mức muốn nhảy lên và cười thật to nhưng chỉ dám cười sau lưng mẹ và ngoan ngoãn đi vào.

Barry dọn dẹp bàn, đặt những lát bánh mì vào đĩa, gọi anh John kéo ghế lại bàn. Nó vừa mới sẵn sàng ngồi xuống thì chợt nhìn thấy mẹ lấy xô rác. Bà muốn đem ra chỗ để thùng rác và đổ sạch vào. Barry hoảng quá đứng bật dậy rồi chạy vội vào bếp kêu lên:

“Mẹ ơi, để thùng rác đây con mang ra ngoài cho.”

“Không mẹ sẽ tự làm lấy. Con đi vào và ngồi yên đây.”

Mẹ nhắc xô rác lên đi ngang qua nó để ra ngoài bằng lối cửa sau. Barry đứng như thể có một luồng gió lạnh buốt thổi vào trong bếp làm cho người nó đông cứng lại. Nhưng rất nhanh mẹ đã trở lại bếp. Nó không dám nhìn vào mắt mẹ nữa, bà hỏi:

“Barry! Gì thế này?”

Nó từ từ quay lại, mẹ nó mở cái túi ra và nhìn vào. Rồi bà lần lượt lấy ra từng thứ một và đặt lên bàn bếp. Hộp thịt bò hầm đậu, hộp thức ăn cho mèo, những lát bánh mì và cả cái mở hộp nữa.

“Những thứ này ở đâu ra thế? Đây là cái mở hộp của nhà ta mà?”

Barry không thể nghĩ ra được điều gì để chống chế. Nó nhìn mẹ, cảm giác như nện tắc nơi cổ họng, rồi lại nhìn vào cửa chạn. Bà Matthews hiểu cái liếc nhìn đó có nghĩa là gì. Bà hỏi:

“Con đã lấy trộm các thứ trong chạn. Tại sao? Con định lấy những thứ này để làm gì?”

Nó hoàn toàn lặng người đi vì buồn rầu, đứng giữa bếp, trong khi mẹ hỏi hết câu này đến câu khác. John vào và đứng ở cửa, trông thấy vậy cậu ta nhún vai rồi quay đi. Mẹ nó thất vọng nói:

“Con có thể trả lời các câu hỏi của mẹ không?”

Nhưng Barry không thể. Cuối cùng mẹ nó bắt nó phải về phòng ngủ. Nó ở đó cho đến chừng nào nói ra được toàn bộ sự thật.

Cửa phòng ngủ đóng lại rồi. Nó tự hỏi: “Bao giờ thì lại mở cửa ra? Làm sao mình có thể nói là mình cần thức ăn để làm gì nhỉ. Không ai tin mình cả.” Nó đứng cạnh giường vài phút rồi quyết định, trở lại phía cửa, mở ra và gọi:

“Mẹ ơi.”

Mẹ nó đến ngay lập tức và hỏi:

“Cuối cùng thì con cũng lên tiếng. Con muốn lấy những đồ hộp đó để làm gì?”

Barry ngen ngào rồi trả lời giọng rất nhỏ:

“Con muốn những thức ăn đó cho con sư tử của con.”

“Con sư tử của con!” – Bà Matthews thốt lên.

“Cả ngày nó chẳng có gì để ăn cả. Các cửa hàng đều đóng cửa nên con không thể mua được tí thịt nào cho nó.” – Barry tiếp.

“Lại chuyện ngớ ngẩn về con sư tử.” – Mẹ nó kêu lên.

“Nhưng đó là sự thật.”

“Trở lại phòng ngủ của con đi. Hãy chờ xem bố về sẽ nói gì về việc này.”

“Nhưng mẹ... Mẹ có thể đến và xem nếu mẹ không tin con. Sư tử đang ở trong hang dưới một cái cây. Gần đường hầm tàu hoả. Thật đấy.”

“Đóng cửa lại! Mẹ không muốn nghe thêm chút nào nữa”

11. Nguy hiểm cận kề

Ingrid tỉnh dậy khi con sư tử đang hít ngửi mái tóc nó. Cô bé mở mắt ra và ngay lập tức nhắm mắt lại, rất chặt. Sư tử ngửi vai nó rồi đi vòng xung quanh. Rất lo sợ và bối rối, Ingrid mở hé một mắt và nhìn con sư tử đang đứng bên cạnh. Nó đứng như thế chừng một phút và đi xung quanh hàng hai ba lần, mũi ngửi nền đất. Khi nó tìm thấy can sữa, nó kẹp ngay lấy giữa hai chân và liếm bên trong, nhưng chẳng có gì trong đó. Sư tử đứng dậy và đi đi lại lại hồi lâu. Rồi nó dừng lại và ngửi chân Ingrid và dùng cái mũi to đẩy nhẹ con bé. Sau đó nó lại đẩy vào sườn như thể muốn lấn cô bé hoặc như muốn đánh thức dậy vậy. Ingrid cứ nằm yên vì chẳng biết mình phải làm gì. Nó nhớ đã đọc ở trường một câu chuyện về một người bị gấu vồ. Ông ta giả vờ chết và con gấu đã bỏ đi nên người đó không hề hấn gì. Nhưng sư tử không phải là gấu.

Ingrid sợ hãi nhưng không nhiều lắm. Sau một lúc lâu, thì sư tử dừng lại rồi nằm xuống dựa vào vách kia của hang, nên cô bé gần như quên bằng điều đó trong chốc lát. Nó thấy buồn ngủ và nghĩ: “Mong sao con sư tử bỏ đi. Sao không một ai đến để tìm mình nhỉ? Sao Barry lại không đến? Giá như Barry đừng bao giờ nói với mình về con sư tử gớm ghiếc này. Chỗ thích hợp cho sư tử phải là trong những rạp xiếc chứ không phải là đi lại lung tung trong hang như thế này.”

Một chuyến tàu chạy qua. Ingrid nghĩ về mọi người trên tàu: “Mọi người đang ngồi và đọc những quyển sách hoặc báo chí mà không hề biết ngay trên đầu họ có cái gì đang diễn ra. Và Barry giờ này đang làm gì? Có lẽ cậu ấy đang dùng bữa trà ở nhà. Còn mình thì nằm đây sợ chết khiếp. Đúng là một thằng con trai chỉ nghĩ đến bản thân thôi.”

...

Barry nhìn qua cửa sổ phòng ngủ và thấy bố đang về, nó nghĩ: “Bây giờ thì sẽ bắt đầu đây.” Nhưng mặc dù có rất nhiều chuyện được nói đến trong phòng khách nhưng vẫn chẳng có gì khác xảy ra.

Barry chống khuỷu tay lên bệ cửa sổ, đặt cằm trên tay và nhìn đường phố. Chẳng có gì diễn ra ở ngoài kia. Nhiều người đi làm về, có một hai người trong số đó nhận ra nó đứng bên cửa sổ và vẫy tay chào. Nhưng nó cũng chẳng buồn vẫy lại. Barry nghĩ: “Với họ mọi việc đều ổn cả. Họ đang về nhà để uống trà.” Nó nghĩ: “Vì tất cả mọi người không tin khi mà muốn nói với họ điều gì đó.” Một lúc sau nó nhìn thấy mẹ Ingrid đi trên phố. Bà chẳng đi đâu cả, chỉ là đi loay hoay quanh và trông có vẻ lo lắng. Barry thấy bà đứng với một đám trẻ con và nói gì với chúng. Nó mở cửa sổ và ngả người ra ngoài. Bà đi trên phố và cứ nhìn nó hai bên trông rất khác thường. Khi tới gần chỗ cửa sổ bà nhìn thấy Barry và dừng lại.

“Chào bác. Ingrid thế nào rồi ạ? Bạn ấy bị cảm lạnh đã khá hơn chưa?” – Barry cất tiếng hỏi.

“Bị cảm lạnh ư? Nó không hề bị cảm lạnh.” – Mẹ Ingrid trả lời.

“Ôi là vì chỉ có bạn ấy vắng mặt ở trường, nên cháu đã nghĩ...” – Barry thốt lên.

“Cháu có phải là Barry Matthews không?”

“Vâng ạ.”

“Tốt lắm, bọn trẻ nói có lẽ cháu biết Ingrid ở đâu.”

“Bạn ấy không ở nhà ạ?”

“Không. Sáng nay nó đi học như thường lệ nhưng không thấy trở về nhà. Giờ thì các bạn nó đều nói nó không đến trường. Cháu có biết liệu Ingrid có thể ở đâu không?”

Barry định mở miệng nói nhưng rồi lưỡng lự lại thôi. Bạn chẳng bao giờ biết chắc là bố, mẹ bạn sẽ hiểu như thế nào về những điều mà bạn nói ra. Nó không muốn làm cho Ingrid gặp phải những rắc rối. Và tất nhiên cũng vì nó không tin chắc. Nó không muốn làm cho mẹ của Ingrid phải lo lắng không đâu. Cha mẹ, nhất là những bà mẹ rất dễ lo lắng.

“Bác đừng lo. Cháu không gặp bạn ấy nhưng cháu sẽ đi tìm bạn ấy giúp bác nếu bác muốn.” – Nó nói.

“Điều đó có nghĩa lí gì đâu.” – Mẹ Ingrid nói một cách gay gắt. – “Bác đã cho là nó đến chỗ ông bà nhưng bác đã đến đó rồi. Vậy chỉ còn mỗi một việc là phải đi báo cảnh sát thôi. Nó thật là một con bé hư đốn.”

“Có lẽ bạn ấy bị lạc hoặc xảy ra điều gì đó.”

“Làm sao nó lại có thể lạc được. Nó chắc chắn phải biết đường đi học. Thật là ngớ ngẩn.” – Bà nói một cách cau kỉnh.

“Vâng tất nhiên.” – Barry đáp ngoan ngoãn và quyết định không nói thêm gì nữa.

“Thôi được, nếu cháu không biết gì thì bác sẽ đi báo cảnh sát vậy. Cháu là hy vọng cuối cùng của bác đấy.”

Barry mỉm cười và chờ đợi mẹ Ingrid rời khỏi phố Barclay Close. Khi bà vừa đi khuất, thì Barry trèo lên bệ cửa sổ và nhảy ra ngoài. Công đảng trước có thể nhìn thấy rõ từ phòng khách, vì vậy nó trèo vào vườn bên cạnh rồi qua hàng rào phía sau sang khu vườn cây. Một vài người nhìn nó qua cửa sổ nhưng nó giả vờ như không nhận thấy và càng nhanh nhẹn hơn. Khi đã ở giữa những đám cây nó bắt đầu chạy.

...

“Nó đang ở tuổi mới lớn.” – Tiếng của bố Barry.

“Mới lớn hay không thì nó cũng đã là một thằng bé lớn rồi và phải nói sự thật. Từ một giấc mơ ngớ ngẩn về con sư tử nó đã mưu toan những cái quái gì nữa không biết.” – Mẹ nó chì chiết.

“Nó nói là đã giữ con sư tử ở đâu? Dưới cái cây cạnh đường hầm tàu hỏa phải không? Nếu thế thì chỉ là một con sư tử rất nhỏ.” – Ông Matthews nói.

“Đừng có biến việc đó thành trò cười nữa. Ý em là chúng ta đều biết trẻ con có trí tưởng tượng rất sinh động nhưng khi một thằng bé đánh cắp đồ ăn trong chạn...”

Ông Matthews đứng dậy và nói:

“Anh sẽ đi nói chuyện với nó. Có lẽ có gì đó không ổn xảy ra ở trường mà nó không nói với chúng ta. Thấy giáo mới này thế nào nhỉ? Có lẽ ông ấy đã không hòa hợp lắm với nó chẳng?”

“Barry không có thầy giáo mới. Trước đến nay vẫn là thầy Đền rất hiền. Đó là biệt danh chúng nó đặt cho ông ấy.” – John thêm.

“Vậy thì không phải rồi. Thôi được, sẽ tới phòng ngủ của nó để nói chuyện với nó.” – Ông Matthews nói.

“Hãy dùng xong trà đi đã, em vừa mới rót tách trà mới.” – Bà Matthews ngăn lại.

Bố Barry lại ngồi xuống. Khi nhắc tách trà lên ông liếc nhìn đồng hồ và bảo:

“John bật đài lên nghe bản tin nào.”

“Đây là thông báo của cảnh sát.” – Giọng phát thanh viên. – “Trong vụ cháy rạp xiếc Shipperton tuần trước một con sư tử đã thoát ra mà không ai để ý và chưa bắt lại được...”

“Bà đã cho đường vào tách trà này chưa?” – Ông Matthews hỏi.

“Bố hãy nghe đã.” – John ngắt lời.

“Đừng có nói với bố như thế.” – Mẹ nhắc.

“Nhưng bố mẹ hãy nghe đã.” – John năn nỉ.

“...vì những con sư tử nhốt trong các cũi khác nhau nên người ta đã không nhận ra ngay là có một con đã biến mất. Đến giờ thì đã xác định có một con sư tử đã xông chuồng năm hoặc sáu ngày rồi. Giả thiết cho rằng con vật đã bị thiêu trong vụ cháy và lê đi đâu đó chết. Nếu ai có bất cứ thông tin nào về con sư tử, sống hay đã chết, làm ơn hãy liên lạc với ông cảnh sát trưởng. Số điện thoại 6400 hoặc bất kì đồn cảnh sát nào. Yêu cầu các bậc cha mẹ để ý trẻ nhỏ không cho ra ngoài một mình chơi trong rừng hoặc những chỗ hẻo lánh. Trên đây là thông báo của cảnh sát và tiếp theo sẽ là bản tin nửa phút nữa.”

“Mọi người có thể tin điều đó được không.” – Bà Matthews kêu lên.

“Nhưng Barry nói là nó đã nhìn thấy sư tử đứng trên phố bên ngoài cửa sổ buồng của nó.” – John đáp.

“John, hãy đi gọi Barry lại đây.” – Bà Matthews nói.

John đến phòng ngủ của Barry và quay lại lập tức. Trông cậu ta có vẻ hốt hoảng nói:

“Nó đã bỏ đi và cửa sổ thì mở.”

“Vô lý.” – Bà mẹ nói. – “Nó chắc chắn phải trong phòng ngủ hoặc đâu đó thôi.”

Mọi người đi tìm nhưng không thể tìm ra Barry đâu cả. Bố mẹ nó nhìn nhau và nhìn đồng hồ rồi ông Matthews lên tiếng:

“Em đã nói gì? Đường hầm tàu hỏa à?”

“Con cục đấy là chỗ cái cây đổ. Có một cái hốc lớn trông như cái hang dưới đó.” – John góp thêm lời.

“Nhưng ở đâu?” – Ông Matthews quát lên.

“Bên trên đường hầm, nó chạy xuyên qua vườn cây ăn quả.”

Mọi người chạy ra khỏi nhà và John chạy về phía vườn cây.

“Chờ đã, tất cả chúng ta cùng đi thì sẽ chẳng ích gì. Em hãy đi và gọi điện cho cảnh sát.” – Ông kêu lên với vợ.

“Em không có tiền lẻ.” – Bà đáp.

“Không cần tiền, vì đó là một tin báo khẩn cấp, nhanh lên nào”

12. Con sư tử học giết chóc

Với Ingrid thì chiều hôm đó là một chiều dài nhất trong đời. Đã nhiều giờ qua nó nằm trên nền hang và quan sát con sư tử. Con vật không thể nào nằm yên được. Bởi vì đã quá đói nên làm sao có thể nằm yên được lâu. Ngoại trừ một ít sữa với vài mẩu bánh nó chẳng có gì ăn đã nằm ngày nay rồi. Thỉnh thoảng nó lại lơ mơ ngủ gà ngủ gật nhưng không bao giờ quá được vài phút rồi lơ mơ tỉnh dậy và lại tìm kiếm quanh hang như lần đầu tiên. Con sư tử cũng đến bên Ingrid dường như nó muốn kiểm tra Ingrid. Một lần nó đặt cái chân nặng lên người cô bé và Ingrid sợ hãi đến chết khiếp.

Ingrid nghe thấy tiếng nói chuyện của những người đàn ông đi làm trở về nhà theo đường ray nhưng lần này nó không dám gọi. Nó cảm thấy tuyệt vọng khi các giọng nói nhỏ dần.

Đột nhiên con sư tử nhảy lên cái hố giữa những chiếc rễ cây và biến khỏi tầm mắt cô bé. Ingrid thở dài nhẹ nhõm và ngồi dậy. Thật tốt là lại có thể đi lại được nhưng mắt cá chân của nó đau và không thể nào chạy đi được. Nó dừng lại và lại ngồi xuống nền. Lần này nó không khóc nữa.

Chẳng mấy chốc Ingrid nghe như có tiếng kêu lạo xạo, rồi lại nằm đợi, nhưng lần này thì dựa vào tường. Nó nghĩ: “Mình không muốn con sư tử cứ đi lòng vòng quanh mình.”

Nhưng khi con sư tử trở lại nó không chú ý tới Ingrid. Nó đã có một con thỏ chết trong chân. Nó đứng rất thẳng và tự hào ở giữa hang như muốn khoe khoang. Ingrid không biết rằng đó là thứ đầu tiên mà con sư tử giết được.

Cô bé mừng là cuối cùng thì con sư tử cũng có cái gì đó để ăn. “Nó sẽ không bị quá đói khi mọi việc kết thúc. Có khi thậm chí nó còn đi ngủ và để cho mình yên.” Nó không thích nghe cái âm thanh răng rắc khi con sư tử gặm thịt và xương của con thỏ chết. Nó muốn đút ngón tay vào tai nhưng không dám.

Nhưng thật không may là con thỏ không làm cho con sư tử thỏa mãn, mà chỉ kích thích thêm sự thèm ăn của ông Chúa sơn lâm. Nó ăn hết từng mẩu nhỏ, da và tất cả rồi liếm mép và nhìn quanh hang. Nó thấy không còn thức ăn nào thêm và tiến đến chỗ Ingrid. Một lần nữa nó đánh hơi cô bé và dúi dúi chiếc mũi của nó vào người Ingrid. Rồi nó đặt chân lên và bắt đầu lôi cô bé ra khỏi vách.

Có điều gì đó mách bảo Ingrid rằng giờ thì con sư tử đã khác. Nó không còn tò mò nữa. Cô bé có thể nghe thấy cả tiếng là lạ từ trong cô họng nó phát ra, những chiếc móng sắc nhọn cào vào thịt nó. Đột nhiên Ingrid cảm thấy không thể chịu đựng hơn được nữa, nó kêu thét lên rất to và đẩy cái đầu của con sư tử ra bằng cả hai tay và mạnh đến hết sức của mình.

Con sư tử nhảy về bên kia hang, thu mình dựa vào vách và gặm to. Nó cào mặt đất bằng chân trước, rồi quay đầu về một bên và làm động tác vỗ môi với cái mồm ngoác to ra.

Ingrid cố lết thân mình dựa lưng vào tường và đặt bên chân không bị tổn thương ra phía trước như để phòng vệ. Rồi cô bé hét lên kêu cứu liên tục và liên tục.

Con sư tử bị quấy rầy bởi những tiếng kêu của Ingrid nên có vẻ cáu, liên tiếp có tiếng gặm gù đe dọa phát ra từ trong cô họng. Đúng lúc đó cái đầu của Barry xuất hiện ở khoảng trống giữa những cái rễ cây, nó hỏi:

“Ingrid ơi! Cậu không sao chứ?”

Ingrid bật khóc:

“Cảm ơn chúa, cậu đã đến. Mọi người đã quên mất mình rồi. Còn con sư tử thì cứ định ăn thịt mình.”

Barry đã chuẩn bị nhảy vào trong hang nhưng nghĩ thế nào lại kéo chân lên, nó nhận ra vào lúc đó thì con sư tử này thật là nguy hiểm. Nó chẳng có gì để phòng thân ngoài hai bàn tay trắng. Ý nghĩ đó chỉ thoáng xuất hiện trong đầu Barry khoảng một phần giây và nó cũng cảm thấy rất sợ hãi. Hơi run run, nó quyết định đưa chân xuống và nhảy xuống hang.

“Đừng lo. Mình cho là nó chỉ đùa chơi thôi.” – Nó trấn an Ingrid.

Ingrid đưa tay bưng mặt và bắt đầu khóc nức nở. Nó không còn muốn nhìn con sư tử thêm chút nào nữa, và để mặc tất cả cho Barry.

Barry đứng giữa hang và đối mặt với sư tử. Người và thú vật nhìn nhau chăm chăm. Con sư tử nhe răng và gầm gừ.

“Đứng yên nào! Đứng yên!” – Barry ra lệnh một cách kiên quyết hết sức.

Con sư tử đứng yên tại chỗ tuy rằng vẫn cào nền đất bằng chân trước nhưng không còn gầm gừ thêm nữa. Barry lùi về phía Ingrid.

“Nào!” – Nó nói, và giật mạnh tay cô bé. – “Cậu cố gắng trèo ra trước, mình sẽ ở phía sau và như thế nó sẽ không thể làm gì được cậu.”

“Nhưng mình không thể trèo ra được. Cậu thật ngớ ngẩn. Mình đã bị đau chân rồi.” – Ingrid trả lời.

Barry không thích bị gọi ngớ ngẩn nữa, nó nói gay gắt:

“Cậu cũng đừng có ngớ ngẩn nữa. Bò lên chỗ khe hở còn mình sẽ đẩy cậu lên.”

Rất chậm, Ingrid dịch chuyển theo vách và Barry nhích theo cô bé. Nó ở phía trước và luôn đối mặt với con sư tử. Khi chúng ở gần chỗ khe hở thì con sư tử cứ như người nóng ruột đi đi lại lại ở phía đối diện. Rõ ràng là nó không thích những con người đang ở giữa nó và lối ra. Mâu đuôi của nó cứ ngoe nguẩy liên tục nhanh và mạnh.

Cuối cùng thì Ingrid cũng đã đứng dưới cửa hang.

“Trèo lên người mình, nhanh lên.” – Barry nói qua vai. – “Rồi túm chặt lấy một cái rễ cây, khi nào đã túm được thì nói cho mình biết. Mình sẽ đẩy cậu lên.”

Ingrid làm theo những gì cậu bé hướng dẫn. Nhưng rồi cô bé thút thít và nói:

“Chân mình đau ghê gớm.”

“Đừng có... yếu đuối như... đứa trẻ thế...”

“Mình không phải là đứa trẻ... Thôi được rồi, đã túm được.”

Barry cúi xuống:

“Cậu có thể đứng lên vai mình chứ?”

Ingrid đặt một chân lên vai Barry và túm chặt lấy một cái rễ to. Giờ thì đầu nó đã ngang tầm với miệng hang, rồi sau đó thì đến vai. Chỉ một lát nó đã ở ngoài và để Barry lại một mình.

Con sư tử càng lúc càng bồn chồn sốt ruột. Nó đi đi lại lại ở cuối hang, cọ xát thân mình vào vách và nhìn lối thoát ra bằng đôi mắt màu vàng. Bỗng nhiên con sư tử thu mình và nhảy vọt lên. Barry nhìn thấy nó trong khoảng không phía trên đầu liên vung tay để bảo vệ đầu. Động tác đột ngột đó khiến cho con thú giật mình, nó quay ngoắt lại một cách dữ tợn rồi uốn cong người lên trong khi nhảy vọt rồi tấn công Barry bằng đôi chân. Đó mới chỉ là một cú xượt qua nhưng cũng đủ xé rách toạc hết vai áo rét của Barry và hất Barry ngã lộn cồm cồm cả hai tay lẫn hai chân. Con sư tử trườn một lúc gần khe hở thoát ra ngoài nhưng rồi lại rơi xuống hang, nó đứng yên nhìn Barry và gầm to.

Chính vào lúc này, nghe có những giọng nói từ bên ngoài hang. Con sư tử ngẩng đầu lên nghe ngóng rồi gầm lên, dịch chuyển chậm dần vào phía trong hang. Khi nó chạm tới đáy hang nó núp mình ở đó. Nó trề môi ra, đôi mắt màu vàng dán chặt vào cửa hang.

Barry nghe thấy giọng nói từ bên ngoài. Giọng Ingrid the thé và có vẻ rất bị kích động:

“Ôi, nhanh lên, bác Matthews. Barry ở trong ấy một mình với nó.”

Đầu ông Matthews hiện ra nơi cửa hang. Ông nhìn quanh hang nhưng không thấy Barry đâu. Ông gọi:

“Barry! Con ở đó chứ?”

Con sư tử gầm gừ. Ông Matthews giật mình lo lắng nhưng vẫn đứng nguyên không bỏ đi.

“Rồi sẽ đầu vào đây thôi, bố ạ.” – Barry nói. – “Con không sao.”

“Nào ra nhanh đi.” – Ông Matthews giục.

Barry không dám quay lưng lại phía con sư tử để trèo ra. Nó cảm thấy an toàn hơn khi có thể nhìn thấy con vật. Nó nhích một cách thận trọng và nắm lấy cái rễ cây nhưng khi nó bắt đầu kéo người về phía cái hố thì con sư tử cũng bắt đầu động đậy thân mình không ngừng. Barry nói:

“Con nghĩ là không nên trèo ra. Con sẽ chờ, để cho nó nhảy ra trước. Các bác các chú cứ tránh xa miệng hang ra.”

Ông Matthews không muốn bỏ con trai lại trong lúc nguy hiểm, ông hỏi:

“Con có muốn bỏ xuống chỗ con không?”

“Không, đừng làm thế.” – Barry trả lời sau một vài giây suy nghĩ. – “Nó không biết bố. Làm vậy sẽ càng khiến cho nó thêm tức giận.”

Ông Matthews có vẻ bứt căng thẳng hơn nhưng vẫn còn nghi ngại. Ông dặn:

“Thôi được, bố sẽ không ở xa đâu.”

Rồi cái đầu của ông biến mất khỏi cửa hang và Barry có thể nghe thấy ông đang nói với John. Con sư tử không muốn đi, nó thu mình ở nguyên một chỗ.

Bên ngoài ông Matthews giục John chạy đi gọi ông Nelson, bố của Ingrid.

“Kể với ông ấy điều gì đã xảy ra và nhắc ông ấy mang theo súng nhé.” – Ông thêm.

Ingrid nghe được lời dặn dò đó và kêu lên:

“Không, không được bắn con sư tử. Nó thực sự đã được thuần hóa rồi.”

“Bác không chắc là như thế.” – Ông Matthews dứt khoát. – “Và có lẽ chúng ta không có sự lựa chọn nào khác.”

Một lúc không có điều gì xảy ra. Không ai nói gì. Con sư tử ở trong hang và quan sát cái hố. Barry cũng ở trong hang và quan sát con sư tử. Ba hay bốn phút sau John quay lại cùng với ông Nelson. John thông báo:

“Ông ấy sắp đến rồi và mang theo cả súng nữa.”

“Đây không phải là khẩu súng tốt lắm.” – Ông Nelson lên tiếng. Ingrid bắt đầu khóc:

“Bố ơi, đừng bắn con sư tử.” – Nó vừa khóc vừa nói đi nói lại.

Ông Nelson bước thận trọng đến bên hố dưới gốc cây và nhìn vào, ông nói:

“Tôi không thể nhìn thấy nó.”

Ông Matthews nhắc:

“Nó ở trong cùng. Chỗ nào đó trong hố. Nếu ông ngắm được vào giữa hai mắt...”

Ông Nelson cằn nhằn. Ông chống khuỷu tay lên rìa hố và tỉ súng lên vai. Chỉ cách chừng 3 mét, con sư tử nhìn chăm chú người đàn ông có khẩu súng và không nhúc nhích. Ông Nelson hài hước:

“Như một vụ ám sát vậy.”

Vào lúc đó Barry nhìn lên và thấy khẩu súng, nó kêu lên:

“Bác làm cái gì thế?”

Khi không thấy ai trả lời, nó bước ra giữa hang.

“Cậu điên à?” – Ông Nelson kêu lên. – “Tôi có thể bắn vào cậu đấy.”

“Bác không được bắn nó.” – Barry cảnh cáo.

Ông Nelson hạ thấp súng và nhìn bố Barry. Đúng lúc đó bà Matthews chạy tới, bà nói:

“Người của Shipperton đang tới. Họ đi một chiếc xe tải lớn và họ đang giăng lưới. Barry đầu

rồi?”

“Nó vẫn ở trong hố, kia kia.” – Ông Matthews đáp.

“Câu ấy đã cứu cháu đấy.” – Ingrid nói.

“Thế còn con sư tử đâu?” – Bà Matthews lại hỏi. – “Nó đã đi chưa?”

“Con sư tử cũng ở trong cái hố.” – Ông Nelson giải thích.

Bà Matthews chạy đến lối vào hang để nói với Barry và cũng lúc đó sáu người của rạp xiếc vừa mới xuyên qua vườn cây tới. Năm người trong số họ mang theo tấm lưới nặng làm bằng dây thừng còn người thứ sáu thì mang theo súng. Khi họ vừa tới chỗ cái hố thì bà Matthews kêu thất thanh. Con sư tử đột nhiên hiện ra trên hố và nhảy qua bà Matthews, đồng thời cũng làm bà ngã lộn vì cú nhảy đó. Nó đứng một lúc ở lối ra và liếc nhìn tìm kiếm một lối thoát. Hai người của rạp xiếc chớp lấy cơ hội. Họ quăng lưới ra còn những người khác chạy ào tới và sau ít phút vùng vẫy âm ỉ, con sư tử bị bắt một cách an toàn. Khi sự náo động vừa hết thì bà Matthews la lên:

“Thế còn Barry đâu?”

Joh nhìn vào trong hố và đáp:

“Cậu bé ngốc nghếch của chúng ta bị ngã xỉu rồi.”

...

Con sư tử nhảy ra khỏi hố và đó là tất cả những gì nó nhớ được. Khi tỉnh lại nó thấy mình ở bên ngoài đang nằm trên cỏ. Và nó nghe được đầu tiên là giọng Ingrid.

“...Barry thật là can đảm.” – Cô bé kể. – “Ngay khi con sư tử định ăn thịt cháu thì Barry nhảy xuống ngay ở giữa và đuổi con sư tử đi.”

“Sư tử rạp xiếc không ăn thịt người.” – John ngắt lời. – “Nếu em vuốt ve nó, nó sẽ lăn tròn và gừ gừ như những con mèo.”

“Con sư tử này nó không gừ gừ.” – Ingrid tiếp. – “Nó gầm và nhe răng. Em cược rằng anh sẽ sợ chết khiếp nếu như anh đã ở đây.”

“Anh cam đoan là anh không thế. Tất cả trò gầm gào đó chỉ là trò bịp bợm mà những người huấn luyện dạy nó.”

“Anh rất giống Barry. Anh cho là anh biết hết mọi thứ.”

Barry mỉm cười một mình và nhận ra khuôn mặt mẹ cúi xuống, nó nói:

“Xin lỗi, con đã làm bản bộ đồng phục rồi.”

Mẹ nó đáp:

“Mẹ xin lỗi, mẹ đã không phải với con. Không phải bận tâm gì về bộ đồng phục của con đâu. Đáng lẽ mẹ đã phải tin con ngay từ lần đầu tiên con kể với mẹ về con sư tử. Từ nay trở đi mẹ sẽ tin bất cứ điều gì mà con nói.”

Barry nói giọng áy náy:

“Mẹ không cần phải làm thế đâu. Mẹ biết đấy, đôi khi con cũng có nói quá đi một tí mà.”



Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>